





**TIN MỪNG  
THEO THÁNH MÁCCÔ  
BẰNG THƠ**



*DỰA THEO BẢN DỊCH  
CỦA NHÓM PHỤNG VỤ GIỜ KINH  
NĂM 2002*

NIHIL OBSTAT

Thủ Đức, ngày 22 tháng 2 năm 2011

Lm. Barnaba M. Nguyễn Đức Kiên, CMC

IMPRIMI POTEST

Thủ Đức, ngày 22 tháng 2 năm 2011

Lm. Đoàn M. Đoàn Phú Xuân, CMC

Tổng Phục Vụ Dòng Đồng Công

**TẬP TIN MỪNG  
THEO THÁNH MÁCCÔ  
BẰNG THƠ**

Sài Gòn 2011  
Cum debitiss licentiis





*Xin Kính Dâng*

**Chúa Giêsu, Đức Mẹ Maria,  
Thánh Giuse và Thánh MácCô**

*Tập Thơ Nhở Bé Này*





## LỜI NÓI ĐẦU

*Quí độc giả thân mến, trong sách Khải Huyền của Thánh Gio-an Tông đồ có kể bốn con vật lạ (Kh 4, 6-8). Bốn con vật này trông kỳ quái: có sáu cánh quanh mình và đầy những mắt quanh đầu mình.*

*Con thứ nhất có hình sư tử dữ tợn. Con thứ hai có hình con bò hiền lành béo tốt. Con thứ ba là hình người cao cả. Con thứ bốn là con phượng hoàng có tư thế đang bay trên cao...*

*Bốn con vật này nhiều người hiểu là biểu trưng cho bốn thánh ký Tin Mừng???*

*Với con sư tử hung hăn, khôn lanh, có thể ám chỉ Thánh Mat-Thêu. Con bò hiền lành béo tốt, phong nhiêu, biểu trưng cho Thánh Mác-cô. Con thứ ba dáng người cao cả khôn ngoan ám chỉ Thánh Lu-Ca thánh sử. Con vật thứ bốn có hình giống con phượng hoàng đang bay hướng lên cao, với đầy những tư tưởng cao cả trên trời. Có thể là hình ảnh tượng trưng cho Thánh Gio-an Tông đồ.*

*Riêng đối với con vật thứ hai là con bò có rất nhiều ý nghĩa về tôn giáo ở miền Trung Đông, về sau lan sang Ấn-độ và Ai-cập.*

*Người Do-thái bỏ Ai-cập, trên đường về đất hứa; trong khi ông Mô-sê ở trên núi cầu nguyện bốn mươi đêm ngày để đón mười giới răn Chúa, người Do-thái dưới núi yêu cầu thủ lãnh của họ đúc cho họ một con bò vàng để thờ như mầy dân tộc quanh đó. Nhưng khi ông Mô-sê xuống, ông đã dẹp việc thờ quấy này.*

*Theo quan niệm của nhiều dân tộc miền đó, coi con bò là thần. Họ thờ con bò. Con bò được tượng trưng cho sự sinh sản, gắn liền với danh từ “MẸ LỚN” và đi liền với văn minh nông nghiệp, chăn nuôi, phì nhiêu, phong phú.*

*Trong nhiều huyền thoại, nhất là người Đức. Bò là tổ tiên của sự sống, hay như ở một số nước châu Phi, con bò cái ban phát mưa và khả năng sinh sản phong phú.*

*Ở Ai-cập nó có tên là Nữ thần Hathor. Babilon hay vùng Lưỡng Hà con bò được gọi là thần Mặt trăng. Nhưng nhất là ở Ấn-độ, con bò được coi là Tượng trưng cho đất, cung cấp sức sống cho con người, cây cối, hoa màu, thức ăn nuôi sống muôn vật.*

*Có thể, một số người thấy Tin Mừng Thánh Mác-cô dõi dào, phong phú tài liệu về cuộc đời Chúa Giêsu, nên biểu tượng con bò là rất hay.*

*Vì thế một số tác giả khi nghiên cứu Tin Mừng đã liệt kê Tin Mừng Mác-cô đứng đầu; sau đó mới đến Mát-thêu, Lu-ca và Gio-an.*

Theo Thánh Clémentê Alexandria, sử gia Eusebio, Thánh Giêrômimô và Thánh Eprem, Tin Mừng Mác-cô được viết ở Rôma, lúc Thánh Phêrô còn sống, trước biển cổ 70 của Giêrusalem. Nhờ bên cạnh Thánh Phêrô, Mác-cô đã khai thác được nhiều tài liệu về cuộc đời Chúa. Đó là một vài nét nói về biểu tượng con bò ở đầu sách này.

*Trong Tin Mừng Mác-cô có kể:*

*Khi bắt Đức Giêsu, có một thanh niên mìn trùm một mảnh vải, bị người ta chộp bắt, nắm lấy miếng vải trên gáy anh ta, anh ta trút miếng vải lại bỏ chạy thoát thân. Có lẽ anh này là Mác-cô?*

\*\*\*\*

*Độc giả thân mến, tôi lại có dịp hân hạnh được gặp độc giả lần nữa. Quý vị hiểu cho “Vạn sự khởi đầu nan”, tập thơ đầu, Tin Mừng Thánh Mát-thêu với những vần thơ “Chồng chênh” thì nay với cuốn thơ*

*Tin Mừng Thánh Mác-cô lần này, có lẽ sẽ nhuần  
nhiễn hơn, êm tai hơn?*

*Tập này hy vọng cống hiến bạn đọc ít giờ giải  
trí thay vì đọc văn xuôi đã mòn mắt.*

*Dù sao cũng còn nhiều thiếu sót, xin độc giả  
chỉ giáo thêm và tha thứ cho những lỗi lầm. Rất cảm  
 ơn độc giả.*

*Tôi cũng xin có lời cảm ơn nồng hậu đến các vị  
ân nhân đã giúp đỡ tôi trong việc hình thành tập thơ  
bé nhỏ thứ hai này. Quý vị cũng đã hy sinh thời giờ  
quí báu, bỏ giờ giải trí để giúp tôi trong việc này.*

*Một lần nữa xin cảm ơn quý vị ân nhân, quý độc  
giả xa gần đã chiếu cố và quan tâm tập thơ này.*

***Lm. Tadêô Maria Đinh Tri Thức, CMC.***



**TIN MỪNG  
THEO THÁNH MACCÔ  
BẰNG THƠ**

**PHẦN I  
DỌN ĐƯỜNG CHO ĐỨC GIÊSU**

1 – GIO-AN TẨY GIẢ RAO GIẢNG (*Mc 1,1-8*)

*Mác-cô khởi viết Tin Mừng,  
Để mong rao giảng không ngừng Phúc Âm.  
Tin Mừng kể lại Hồng Ân,  
Giê-su, mặc kiếp phàm nhân cứu đời.  
I-sai loan báo lâu đời.  
“Có người lo dọn lối đường Con đi,  
Này Ta sai sứ ra thi,  
Ngài lo san phẳng đường đi gập ghềnh,  
Gồ ghề san phẳng đi êm,  
Cong queo uốn thẳng không vênh vẹo đường.”  
Gio-an Tẩy giả kiên cường,  
Chúa sai dọn lối dọn đường khai hoang.  
Ông ta xuất hiện hiên ngang,*

*Da dày làm áo che thân hằng ngày.  
Thắt lưng da thú làm dây,  
Mật ong, chàu chấu đêm ngày nuôi thân.  
Giảng khuyên dân chúng ăn năn,  
Vui lòng sám hối rửa thân tội tình.  
Mọi người khắp chốn thị thành,  
Giu-đê, Giê-rút hay tin tuốn về.  
Ông ta rao giảng nói về:  
“Có người quyền thế mọi bề hon tôi,  
Người đang tiến đến sau tôi,  
Cởi dây quai dép giúp Người chẳng đang.  
Tôi dùng nước rửa các anh,  
Người dùng Thần Khí rửa anh tâm hồn.”*



## 2. ĐỨC GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA VÀ CHỊU MA QUỈ CÁM DỖ (Mc 1,9-13)

*Đức Giê-su ở Na-gia,  
Thuộc miền Ga-lí bắc phần It-ran.  
Ngày kia Người đến Gióc-dan,  
Dưới dòng nước chảy Gio-an rửa Người.  
Vừa lên khỏi nước nhìn trời,  
Thấy Thần Khí Chúa sáng ngời hiện ra,  
Dưới hình chim cánh xòe ra,  
Đậu trên đầu Chúa, tựa loa phán lời:  
“Đây con yêu dấu Chúa Trời,  
Người này đẹp tốt Chúa Trời quý yêu.”  
Đoạn Thần Khí dẫn Người phiêu,  
Vào nơi hoang vắng sống siêu nguyện cầu,  
Sóng chung dã thú rùng sầu,  
Chịu ma quỉ quấy giờ lâu phĩnh phờ,  
Thiên thần hiện đến kính thờ,  
Suy tôn Thiên Chúa làm người cứu nhân.*



**PHẦN II**  
**MÂU NHIỆM ĐẤNG MÊSIA**  
**CHƯƠNG 1: ĐỨC GIÊSU VÀ DÂN CHÚNG**

**1 – HOẠT ĐỘNG RAO GIẢNG CỦA CHÚA VÀ  
GỌI CÁC MÔN ĐỆ ĐẦU TIÊN (Mc 1, 14-20)**

*Gio-an sau đó bị giam,  
Ga-li Chúa chọn đến thăm vùng này.  
Người vào rao giảng lời hay,  
“Thời kỳ đã mãn bỏ ngay đường lầm.  
Nước Trời của Chúa đã gần,  
Ăn năn, sám hối ân cần lắng nghe.”  
Người đang đi dọc bờ đê,  
Cạnh hồ Ga-lí đi về phía đông.  
Người trông thấy chú Si-mon,  
An-rê anh ruột của ông trên thuyền,  
Cùng nghề, thấy vậy Ngài truyền,  
Theo Ngài, giảng bắt cá thiêng Nước Trời.  
Người liền gọi: “Các anh ơi,  
Hai anh hãy đến theo tôi lưới người,  
Hai anh thả lưới bắt người,  
Dem về cho Chúa con Trời đáng thương.”  
Các ông bỏ lưới theo Người,  
Xa hơn một chút phía trời cảng đông,*

Ô kìa! Hai chú đàn ông,  
 Thân hình khoẻ mạnh đang trong thuyền chài.  
 Gia- cô anh lớn lăm tài,  
 Gio- an em ruột con ngài Dê-bê.  
 Hai ông vá lưới dưới thuyền,  
 Người liền gọi hãy bỏ nghề theo Ta.  
 Các ông bỏ đó đi ra,  
 Để cha ở lại xem ra hơi buồn.

## 2- MỘT NGÀY Ở CA-PHAC-NA-UM (Mc 1,21-45)

Môn đồ và Chúa đi ra,  
 Tiến vào Ca – phác một thành nổi danh<sup>1</sup>,  
 Trùng ngày Sa - bát hàng năm,  
 Người vào giảng huấn trên đàn thân thương.  
 Người ta sững sốt về Người,  
 Tác phong giảng dạy của Người có uy.  
 Chẳng như của bọn kinh sư,  
 Nói năng chẳng có quyền uy như Người.




---

<sup>1</sup> Thành Capernaum

## CHÚA TRÙ QUỈ

*Hội đường chật ních những người,  
Lắng nghe Chúa giảng những lời yêu thương.  
Xảy ra một kẻ đáng thương,  
Quỉ ma nhập phá không giờ nào buông,  
Nó liên lón tiếng cuồng ngông:  
“Giê-su Gia-rét này ông kia ời.  
Thời gian chưa đến ông ơi,  
Sao ông tiêu diệt chúng tôi trước thời?  
Ông là Đấng thánh Chúa Trời.”  
Chúa Ta quát mắng: “Hãy rời ông ta.”  
Quỷ lay vật ngã ông ta,  
Thét lên tiếng lớn liền ra khỏi người.  
Mọi người sững sốt lên lời:  
Điều này ý nghĩa bởi trời xuống sao?  
Người truyền giáo lý lớn lao,  
Tác phong giảng huấn với bao uy quyền,  
Quỉ ma vâng lệnh Người truyền.  
Danh Người đồn thổi lan truyền khắp nơi.*



## CHỮA BÀ MẸ VỢ ÔNG PHÊ – RÔ

*Đoạn Người ra khỏi hội đường,  
Đến nhà mẹ vợ của người Si – mon,  
An – rê, Gio – án, Gia – cô,  
Cùng đi với Chúa tiến vô thăm bà.  
Bà ta sốt nặng nằm nhà.  
Người ta thưa Chúa vì bà sốt cao.  
Chúa đi theo họ tiến vào,  
Tay Người chạm tới sốt cao khỏi liền.  
Bà ta đón tiếp khách hiền,  
Chúa còn chữa bệnh kinh niên quỉ hành,  
Ốm đau mọi bệnh được lành,  
Chữa xong Người bảo bước nhanh về nhà.  
Bệnh nhân khỏi bệnh hết la,  
Người khuyên cẩn dặn về nhà chớ khoe.*



## TÌM THẤY CHÚA

*Hùng đông chưa ló ban mai,  
Người đà thức giấc lo khai nguyện cầu.  
Nơi hoang vắng vẻ rừng sâu,  
Người ưa nơi đó quì lâu dâng lời.  
Si – mon các bạn tìm Người,  
Thấy Người mừng quá có lời thân thưa:  
“Lạy Thầy trời cũng đã trưa.”  
Chúa liền quay lại bảo ban họ rằng:  
“Chúng ta hãy tới các làng,  
Để Ta còn phải thi hành giảng khuyên,  
Thầy đến là để loan truyền,  
Tin Mừng cứu thế khắp miền It – ran.”  
Rồi Người rảo khắp miền Ga<sup>2</sup>,  
Giảng khuyên trong các cộng đoàn xứ Ga.*

## CHÚA CHỮA NGƯỜI CÙI

*Một người phong hủi từ xa,  
Anh quì xuống đất kêu van Chúa rằng:  
“Nếu Ngài ưng ý cho lành.”  
Lòng thương chạnh tới dân lành van xin,  
Nên Người phán bảo: “Sạch đi.”*

---

<sup>2</sup> Miền Galilê

Bệnh phong liền biến khỏi y túc thì.  
Nhưng Người nghiêm giọng bảo đi,  
Trình cùng tư tế bệnh cùi sạch trơn,  
Hãy đi dâng lễ tạ ơn,  
Để người ta thấy hết trơn bệnh cùi.  
Cũng đừng có nói tin vui,  
Cho người nào khác niềm vui trong lòng.  
Nhưng vừa ra khỏi đám đông,  
Anh liền loan báo Chúa thương khỏi rồi.  
Khiến Người không thể vào nơi,  
Hội đường hay phố giảng lời Phúc Âm.  
Ngài tìm nơi vắng âm thầm.  
Trú qua đêm vắng lặng thầm cho xong.  
Nhưng rồi dân chúng ruỗi rong,  
Biết tin kéo đến rất đông quanh Người.



### 3 – NĂM CUỘC TRANH LUẬN (*Mc 2,1-28*) và CHÚA CHỮA NGƯỜI BẠI LIỆT (*Mc 3, 1-6*)

*Vài ngày sau đó Chúa về,  
Ca – pha thành phố cận kề Ga – li.  
Đám đông kẻ đến người đi,  
Cả nhà chật ních dân tình bốn phương.  
Người liền kêu gọi hoàn lương,  
Kìa người bại liệt bốn người đang khiêng.  
Đặt gần để Chúa chữa liền.  
Nhưng vì chẳng có chỗ len đưa vào.  
Họ liền rõ mái nhà cao,  
Thông người bại liệt xuống sao cho vừa.  
Ngỡ ngàng trước cảnh họ đưa,  
Người liền phán bảo như thửa khó tin:  
“Tôi con đã được xoá đi.”  
Kinh sư có mặt không tin lời này:  
“Ông đây phạm thượng việc này,  
Chỉ mình Thiên Chúa có đầy quyền tha.”  
Biết lòng trí họ ý gian,  
Nên Người phán hỏi họ xa thế này:  
Hãy chọn trong hai câu đây:  
“Nói rằng tôi chú được Thầy tha cho,  
Hay là chú hãy tự do,  
Đứng lên vác chõng mà lo đi vê.  
Hai câu hãy chọn một bê,*

*Câu nào dẽ nhất hãy thè chọn đi.  
Nhưng tôi chứng tỏ thực thi,  
Quyền tha tội lỗi trời chi Con Người.  
Này anh hãy đứng lên coi,  
Tôi truyền đứng dậy vác giường về nhà.”  
Anh liền đứng dậy đi ra,  
Vai anh vác chõng ngâm nga vui mừng.  
Mọi người sững sốt tâm tư,  
Miệng luôn ca tụng không ngừng Chúa ta:  
Chúng ta chưa thấy xảy ra,  
Điều này quyền phép bao la lạ lùng!*



## CHÚA GỌI ÔNG LÊ VI

Chúa ta lại tới bờ hồ,  
Toàn dân chạy tới để lo nghe Người.  
Đi ngang qua trạm thuế đường,  
Thấy anh Lê – ví con người An – phê.  
Chúa khuyên anh hãy đi về,  
Xếp thu công việc dẽ bè theo Ta.  
Ông liền đứng dậy đi ra,  
Mời Người dùng bữa tại nhà Lê – vi.  
Nhiều người thu thuế cùng đi,  
Cả phường tội lỗi cũng đi tiệc mời.  
Kinh sư trong nhóm theo thời,  
Thấy Người ăn uống với phường thuế dân,  
Họ liền hỏi các cận thần:  
“Sao Thầy các chú đồng bàn phân thu?”  
Chúa Ta nghe biết họ vu,  
Người liền nói với họ như khuyến cần:  
“Người lành chẳng muốn thầy lang,  
Người đau mới biết thầy lang mới cần.  
Kẻ gian Tôi đến mới cần,  
Người lành Tôi đến chẳng cần khi nao.”



## VẤN ĐỀ ĂN CHAY

Bấy giờ môn đệ Gio-an,  
Cùng phe Pha-rí hỏi han Chúa rằng:  
Tại sao môn đệ Gio-an,  
Với người Pha-rí hay ăn chay lòng,  
Còn môn đệ Chúa lại không?”  
Chúa liền nói với họ thông điệp này:  
“Bao lâu tiệc cưới còn bày,  
Cô dâu chú rể còn say tiệc tùng,  
Chẳng ai lại bỏ vui chung.  
Để đi chay tĩnh lo tu chính mình.  
Chờ khi chàng rể ra đi,  
Họ liền chay tĩnh râm ri nguyện cầu.  
Chẳng ai vải mới đem khâu,  
Vá vào áo cũ làm chau áo này.  
Không ai đổ rượu mới đầy,  
Vào bầu da cũ, bầu này sẽ hư,  
Bầu mới, rượu mới không hư,  
Đó là cách ví đúng như miệng đời!



## LUẬT NGÀY SA-BA

Vào ngày Sa – bát Chúa đi,  
Ngang qua đồng lúa chín mì thơm ngon.  
Môn đồ ngắt mẩy bông vò,  
Ăn cho đỡ đói lòng không đỡ thèm.  
Pha – ri trông thấy liền phê:  
“Trò thầy lỗi luật Moi - sê quá trời.”  
Người liền nói họ mẩy lời:  
“Các ông đã đọc kinh thời Moi – sê,  
Vua Đa – vít đã vào đèn,  
Dưới thời A – vít thánh đèn sáng sao!<sup>3</sup>  
Vua và thuộc hạ làm sao,  
Đã ăn bánh tiến đỡ bao đói lòng.  
Bánh này tư tế thuộc dòng,  
Mới ăn nơi thánh tỏ lòng kính tôn.”  
Người còn nói với các ông:  
“Sa – ba thiết lập dành cho chúng ta,  
Người ta không lệ Sa – ba,  
Tôi đây làm chủ Sa – ba hoàn toàn.”



---

<sup>3</sup>Thượng tể Aviatha

## LÀM LÀNH TRONG NGÀY SA-BA

*Chúa ta đi tới hội đường,  
Ở đây một chú mắc vương tật nguyễn,  
 Tay anh bị liệt liên miên,  
 Người ta dò xét phép quyền Chúa ta,  
 Xem Người có chữa bệnh nhân,  
 Trong ngày hưu lẽ rồi ra tố Người.  
 Chúa liền phán bảo mấy lời:  
 “Anh kia chối dậy hãy rời ra đây,  
 Ngày hưu được phép làm ngay,  
 Việc lành hay dữ trong ngày Sa – ba?”  
 Chẳng ai dám đứng nói ra,  
 Nên Người nói với anh ta mà rằng:  
 “Đứng lên hãy duỗi tay ra.  
 Tay liền được khỏi lẹ làng bằng yên.  
 Nhóm người Pha – rít nổi điên,  
 Họ tìm Người giết để yên phố phường.*



## CHƯƠNG 2

# ĐỨC GIÊSU VÀ NGƯỜI THÂN THUỘC

### 1 – CHÚA CHỮA BỆNH, TRỪ TÀ, LẬP NHÓM MƯỜI HAI (*Mc 3, 7-35*)

## CHÚA CHỮA BỆNH VÀ CHỌN MƯỜI HAI MÔN ĐỆ

*Chúa và môn đệ đến hồ,  
Người ta lũ lượt đổ xô đến Người.  
Ga – li, Giê – rút bao người,  
Cả miền Gio – đán người người tiến lên.  
Cả thành Xi – đốn Ti – rê,  
Người ta cũng đến trên đê biển hồ.  
Mọi người tìm cách tiến vô,  
Mong sao chạm áo hoặc hôn chân Người,  
Những ai có bệnh đáng thương,  
Người cho lành hết khỏi vương khổ sâu.  
Các thần ô – uế cúi sâu,  
Chúng kêu lớn tiếng và tâu Chúa rằng:  
“Thầy là Con Chúa toàn năng”.  
Người nghiêm cấm chúng nói ra điều này.  
Đoạn Người lên núi gần đây,  
Chọn người thành lập lo xây giáo đoàn.  
Người sai họ tới các làng,*

*Giảng khuyên trừ quỉ, chữa lành bệnh nhân.  
Số người Ngài chọn mang danh:  
Si – mon trưởng nhóm đổi thành Phê – rõ,  
Gia – Cô con bác Gê – đỗ<sup>4</sup>,  
Gio – an em ruột Gia – cô hăng nồng,  
Hai ông có tính bốc đồng,  
Nên Người đã gọi là dòng “Thiên lôi.”  
An – rẽ, Phi – líp, Ba – tô,  
Mát – thêu, Tô – mát, Gia – cô An – phê,  
Ta – đê, Si – món hăng ghê,  
Cuối cùng Giu – đá đáng chê nộp Người.*

## ĐỨC GIÊ-SU VÀ BÊN – GIA – BUN

*Chúa Giê-su ở gần nhà,  
Đám đông lại đến cốt là để nghe,  
Khiến Người mòn đê chẳng yên,  
Lo ăn đôi chút cho êm tấm lòng.  
Thân nhân hay biết hơi lo,  
Di tìm Người gấp để mong về nhà.  
Kinh sư từ chốn miền nam,  
Đi lên Ga – lí thăm quan sự tình.  
Họ liền nói quyết thắng bằng:  
“Ông ta tướng quỉ ám thân nặng mà!*

---

<sup>4</sup> – Ông Dê-bê-dê

*Ông dùng Bê – ên trừ ma<sup>5</sup>. ”*  
*Chúa nghe thấy họ nói ra sai lầm.*  
*Người liền phán bảo họ rằng:*  
*“Sa – tan lại khử Sa – tan sao thành,*  
*Nước nào chia rẽ sẽ tan,*  
*Nhà nào phân tán sẽ thành bại ngay.*  
*Không ai cướp của ban ngày,*  
*Lại không trói chủ chân tay trước đà.*  
*Tôi đây nói thật cho anh:*  
*“Mọi điều tội lỗi người ta lỗi lầm,*  
*Phạm cùng Thiên Chúa chí nhân,*  
*Chúa Trời tha hết an tâm sống đời,*  
*Nhưng ai phạm tới Chúa Trời,*  
*Thánh Thần, Thiên Chúa, trên Trời chí tôn,*  
*Tội này chẳng được tha cho,*  
*Đời đời vốn mắc phần hồn không yên.”*  
*Là vì họ nói Bê – ên,*  
*Quỉ vương đang ám hồn thiêng của Người.*



---

<sup>5</sup> Bendêbun: tưống quỉ, quỉ vương

## MẸ VÀ ANH EM CHÚA

*Chúa đang nói giữa đám đông,  
Anh em Mẹ Chúa đứng trông ở ngoài.  
Tìm mong được đến gặp Ngài,  
Có người báo Chúa: “Mẹ, vài anh em,  
Muốn vào thấy Chúa hỏi xem.”  
Chúa liền tìm cách hỏi thêm câu là:  
“Ai Mẹ, các anh em Ta?”  
Chỉ vào môn đệ đang gần chung quanh:  
“Đây là anh, Mẹ của Ta,  
Là người vâng giữ lời Cha thi hành,  
Người này là Mẹ, là anh.”  
Trọng hơn huyết nhục muôn phần quý yêu.*

## 2 – CÁC DỤ NGÔN (Mc 4, 1- 34)

*Ngày kia Chúa đến bờ hồ,  
Đám đông tụ tập ai ngờ rất đông.  
Xuống thuyền xa độ một công.  
Ngồi thuyền Chúa giảng đám đông trên bờ.  
Đám đông nghe giảng như thơ,  
Dụ ngôn dẫn ý, lòng phơi phới mừng.*

## DỤ NGÔN GIEO GIỐNG

Có người gieo giống gần đường,  
Chim trời ăn mồi không vương lợi gì.  
Đó là những kẻ nhất thì,  
*Nghe Lời Thiên Chúa, chẳng ghi lòng mình.*

Quỉ ma cướp mồi khỏi mình,  
Chẳng làm cho họ phát sinh lợi nào.  
Hạt rơi nơi chẳng nên vào,  
*Mọc lên chết héo không trao hoa mâu.*

Đó là những kẻ nghe mau,  
Nhưng không bền chí gấp đau bở liền.  
Hạt kia rơi trúng gai chèn,  
*Làm cho mầm sống chết trên gai mèo.*

Họ là những kẻ nghe theo,  
*Lời vàng Chúa dạy đem gieo thực hành.*

Nhưng rồi gấp bả vinh danh,  
*Làm cho Lời Chúa không thành quả thiêng.*

Hạt kia rơi trúng thổ điền,  
Sinh hoa kết trái mang vê lợi mong.  
Hạt ba mươi, hạt trăm tròn,  
*Đó là những kẻ thật lòng đón nghe,*

*Thi hành hết sức khỏi chê,*  
Sinh hoa kết trái trọn bề đẹp tươi.  
Có tai nghe hãy tinh đời,  
*Nghe xem việc ấy phải trời nhắc không?*

*Khi Người rời khỏi đám đông,  
Mấy người thân cận đứng vòng hỏi thêm.  
Chúa liền góp ý nói lên:  
Nước Trời mâu nhiệm linh thiêng tuyệt vời.  
Người ban các bạn của Người,  
Còn đoàn dân chúng nữa vời theo Ta,  
Ta dùng thí dụ nói ra,  
Để cho họ thấy xa xa nước mâu.  
Họ nhìn mà chẳng thấy đâu,  
Lắng nghe chẳng hiểu thấu đâu rõ cẩn,  
Để Ta khỏi chữa chúng lành,  
Gia nhập nước Chúa dân lành bốn phương.  
Dân này dân sống cứng, ương,  
Gian manh đủ thứ phá cương Nước Trời.*

## ĐÈN ĐỂ NƠI CAO

*Người còn nói với các ông:  
Đốt đèn hãy để nơi cao trong nhà,  
Hầu soi sáng cả trong gia,  
Chứ ai lại dại đặt xa gầm bàn.  
Chẳng gì giấu ẩn người ta,  
Mà không tỏ lộ hiện ra công trường.*

## ĐỒNG ĐẤU NÀO

*Anh dong đấu bé người ta,  
Cha Ta cũng sẽ trả anh đấu này.  
Chúng ta nên biết điều đây:  
Ai giàu Chúa lại cho đầy cho thêm,  
Còn ai không có chǎng thêm,  
Lại còn lấy bớt tịch biên gia tài.*

## CÂY SINH HOA TRÁI

*Nước trời cũng giống chuyện kia,  
Họ gieo hạt giống lia thia xuống vườn.  
Đêm ngày thức ngủ bình thường,  
Chẳng hay hạt giống dưới vườn vươn lên,  
Trổ bông hoa trái tăng thêm,  
Trĩu bông hạt lúa chín lên màu vàng.  
Chủ ông cho gặt lúa vàng,  
Đem về rẽ sạch đổ tràn đầy kho.*



## CÂY RAU CẢI

Nước trời lại giống cải rau,  
Hạt thì nhỏ nhất các rau trong vườn.  
Nhưng khi trồng xuống rãy nương,  
Trổ cây to lớn trong vườn trồng rau.  
Nhưng khi trời nắng nóng lâu,  
Chim trời núp bóng dưới tàu lá to.

### 3 – BA PHÉP LẠ LỚN (*Mc 4, 35 - 41*) và CHÚA DẸP YÊN SÓNG GIÓ (*Mc 5, 1 – 43*)

Ngày kia chiều xuống Chúa rǎng,  
“Lên thuyền sang phía bên nam biển hồ.”  
Dân chúng để lại trên bờ.  
Nhiều thuyền thấy vậy tấp vô đi cùng.  
Cuồng phong một trận nổi khùng,  
Làm cho nước tấp vào thùng thuyền đi.  
Chúa ngồi dàng lái ngủ im,  
Môn đồ đánh thức Chúa đi cứu thuyền:  
“Lạy Thầy cứu chúng con liền.”  
Người lành chối dậy cứu thuyền được yên.  
Người truyền sóng biển lặng yên,  
Biển khơi sóng gió lặng yên như tờ.  
Người rǎng: “Các chú lơ mơ,  
Lòng tin yếu kém nên lo sợ chìm.”

*Các ông hoảng sợ thót tim,  
Người này quyền phép gió im bất ngờ.*

## **NGƯỜI QUỈ ÁM VÀ ĐÀN HEO**

*Chúa ta qua phía kia bờ,  
Mũi thuyền đông tiến quay vô biển hồ.  
Từ thuyền bước xuống đất khô,  
Một người quỉ ám liền xô đến Người.  
Anh ta quen rảo khắp nơi,  
Sống trong hang hốc và nơi huyệt mồ,  
Xích xiềng chằng giữ được ông,  
Gông cùm bể gãy chạy vô tung hoành.  
Anh trông thấy Chúa từ xa,  
Anh hiền chạy đến kêu van Người rằng:  
“Giê-su con Chúa toàn năng,  
Xin đừng hành hạ chúng ta trước thời.”  
Đức Giê-su bảo hãy rời:  
“Xuất ra khỏi xác của người nơi đây,  
Hãy cho Ta biết tên mày.”  
Chúng tôi một lũ quỉ đây nhập vào.  
Xin đừng đuổi chúng tôi nào,  
Xin cho nhập trúng đàn heo trước nhà.  
“Hãy đi xuất khỏi anh ta.”  
Tức thì cả lũ hai ngàn con heo,  
Trên sườn dốc đá cheo veo,*

Nhảy ngay xuống biển chết theo cả đàn.  
Mấy người chăn lợn vào thành.  
Kẻ cho thành biết rõ ràng chuyện đây.  
Dân thành liền chạy ra ngay,  
Đến xem qui ám tại ngay chỗ Thầy.  
Lại xem xác lợn nổi đây,  
Trên làn nước biển với đầy tiếc thương.  
Họ xin Chúa hãy chuyển nơi,  
Để cho dân chúng thảnh thoảng an lành.

\*\*\*

Qui ra khỏi xác người này,  
Anh ta xin được đi ngay cùng Thầy.  
Nhưng Người bảo hắn ngừng ngay:  
“Hãy về gia quyến kể Thầy đã làm.”  
Anh về kể hết việc lành,  
Chúa thương cứu giúp đời anh lạ lùng.  
Tin đồn ra khắp cả vùng,  
Cả miền Thập Tỉnh không ngừng tán dương.



# CON GÁI ÔNG GIAI RÔ VÀ NGƯỜI LOẠN HUYẾT

*Chúa ta trở lại bờ hồ,  
Tú phượng tụ lại trên bờ đáng thương.  
Có người coi sóc hội đường,  
Đứng đầu làng xã sống lương tốt lành.  
Ông tên Giai – rổ tận tâm,  
Có con bé gái đau gần chết đây.  
Ông trông thấy Chúa tới đây,  
Ông liền sụp lạy trước Thầy van xin:  
“Xin Thầy cứu giúp chúng nhân,  
Ban cho bé gái được an sống lành,  
Con tôi sắp chết lìa trần.”  
Chúa theo ông đến đích thân vào nhà.*

\*\*\*

*Trên đường gặp một bà đau,  
Bị đau băng huyết đã lâu năm thường.  
Bao phen khổ sở khôn lường,  
Tim thảy chạy thuốc khổ đời vốn mang.  
Bao lần tiên mất tật mang,  
Tán gia bại sản chẳng tan bệnh này.  
Nghe đồn Đức Chúa về đây,  
Bà mong được chạm áo Thầy hay chân.  
Bà len sau Chúa lòng thành,*

*Sờ vào áo Chúa bệnh tình khỏi ngay.  
Chúa liền quay lại hỏi ngay:  
“Kẻ nào chạm tới áo Thầy phải không?”  
Môn đồ thưa Chúa đám đông,  
Họ chen chạm Chúa phải không thưa Thầy?  
“Không đâu, có sức nơi Thầy,  
Phát ra, cảm thấy rõ đầy nơi Ta.”  
Bà ta run rẩy thú ra.  
Chúa rằng: “Tin vững nêng Ta cho lành.”*

\*\*\*

*Trên đường đi đến nhà ông,  
Người nhà ra đón báo ông mà rằng:  
“Con ông chết mất rồi chăng?  
Còn lo phiền Chúa, xốn sang làm gì?”  
Nhưng Người nói với ông đi:  
“Cứ tin tôi sẽ thực thi việc này.”  
Chúa vào chỗ ở em đây,  
Không cho ai khác vào đây với Thầy,  
Ngoại trừ cha mẹ cô đây,  
Phêrô, Gio – án, và Thầy, Gia – cô.  
Bước vào sân trước ngó trông,  
Phường kèn, phường trống buồn lo lúc này.  
Người rằng: “Chẳng có đổi thay,  
Con ông sống tốt chẳng thay đổi gì.”*

*Người ta chế nhạo Người kỳ,  
Bé con chết tốt còn gì đợi ông.  
Người vào cầm lấy tay cô,  
Bé liền chối dậy chạy xông ra ngoài.  
Mọi người sững sốt về Ngài.  
Chúa ngăn cấm họ chờ hoài nói ra.*

#### 4 – DÂN NA-GIA-RÉT KHÔNG NHẬN BIẾT ĐỨC GIÊ-SU (Mc 6,1-6)

*Chúa ta ra khỏi nhà này,  
Môn đồ và Chúa về ngay quê nhà.  
Vào ngày Sa – bát Chúa ta,  
Giảng trong nhà hội quê nhà bình yên.  
Nhiều người nghe rất ngạc nhiên:  
“Bởi đâu ông có thiên duyên tài tình,  
Giảng hay lại có tâm tình,  
Khôn ngoan sắc xảo tiếng thanh dịu dàng.  
Lại làm phép lạ tràn lan,  
Ốm đau tàn tật chữa lành khỏi nhanh.  
Ông ta chẳng phải con anh,  
Giu - se, Ma-rí tốt lành đó sao ?  
Giu-đa, Gia-cố, Si-mon,  
Là người thân thích của ông chẳng là.  
Những người làng xóm chúng ta,*

*Do đâu ông được như là hiện nay.”*

*Người ta vấp phạm tới Thầy.*

*Chúa ta phán họ như vậy chẳng sai:*

*“Tiên tri, ngôn sứ cả hai,*

*Bị người thân thuộc khinh khi coi thường.”*

*Nên Người ít tỏ tình thương,*

*Ít làm phép lạ tại hương quê mình.*

*Người trông thấy họ ít tin,*

*Lòng đầy hờ hững không tin kính Người.*



### CHƯƠNG 3

## ĐỨC GIÊSU VÀ CÁC MÔN ĐỆ

### 1 – CHÚA RAO GIẢNG, CÁC MÔN ĐỆ ĐƯỢC SAI ĐI VÀ TRỞ VỀ (Mc 6,7-13)

*Rồi Người đi các làng quanh,  
Giảng khuyên sám hối, ăn năn, chay lòng.  
Ngài sai trong số các ông,  
Mười hai môn đệ đồng lòng đi theo,  
Dù cho vượt suối vượt đèo,  
Từng hai vị một giao kèo một đôi.  
Hãy đi rao giảng khắp nơi,  
Khi đi phải giữ mầy lời dặn đây:  
“Không mang bao bị đồ đày,  
Không mang áo xống túi đày tiền nong.  
Không mang giày dép lương khô.  
Được mang cái gậy chống cho thân người.  
Không mang hai áo trong người.”  
Chúa còn nhắc bảo mọi người hiểu chăng:  
“Khi đi truyền giáo các làng,  
Nơi nào đón tiếp các anh thịnh tình,  
Các anh cứ ở an lành,  
Tới khi mãn khoá mới dành ra đi.  
Nơi nào chẳng đón tiếp chi,  
Các anh phuôi bụi dính khi ra về,  
Tố cho họ biết lối lè,*

*Bỏ nghe lời Chúa lối lè tại ai?"*

*Các ông rao giảng có tài,*

*Trừ ra nhiều quỉ chữa hoài bệnh nhân.*

*Xúc dầu cho các yếu nhân,*

*Mọi người nghe đón ân cần lời khuyên.*

## 2 – MỐI LO CỦA HÊ-RÔ-ĐÊ VÀ CÁI CHẾT CỦA GIO-AN TẨY GIẢ (*Mc 6, 14-29*)

*Hê – rô nghe biết Chúa ta,*

*Vì danh tiếng Chúa đồn ra khắp vùng.*

*Người ta khen Chúa vang lừng,*

*Gio – an sống lại ở cùng nhiều nơi.*

*Ông làm phép lạ như chơi.*

*Hay Ê – giáng thế từ trời hiện thân<sup>6</sup>.*

*Có người lại nói hay là,*

*Tiên tri, ngôn sứ hiện thân dạy đời.*

*Hê – rô lại nói mấy lời.*

*Dó là Tẩy giả sống đời nhập thân.*

*Nguyên do Tẩy giả bị giam,*

*Vì ông can gián vua làm điều gian.*

*Hê – rô định lấy vợ anh,*

*Nhưng ông bảo hắn chớ giành với anh.*

*Việc này vang tới Hê – đa<sup>7</sup>,*

---

<sup>6</sup> Tiên tri Élia

<sup>7</sup> – Bà Hêrôđia

*Nên bà tìm cách giết nhà tiên tri.  
Hê – rõ vị nể tiên tri,  
Phân vân chưa tính việc chi rõ ràng.  
Gặp ngày kỷ niệm hân hoan,  
Ngày sinh Hê – rốt ráo loan tiệc mừng.  
Bá quan văn võ tới mừng,  
Tiệc vui rộn rã tung bừng trước vua,  
Lại thêm con gái Hê – da,  
Múa vui cho khách diễn ra hội trường.  
Vua mừng phấn khởi tình thương,  
Phán cùng cô bé dẽ thương thế này:  
“Con là quý khách ta đây,  
Muốn xin bắt cứ nơi đây cái gì,  
Đâu là nửa nước chǎng kỳ.”  
Cô liền lẹ gót rầm rì hỏi me,  
Me cô mừng quýnh như mê:  
“Gio – an thủ cấp đem về đây ngay.”  
Cô vào tâu với vua hay:  
“Xin vua ban bé đâu thây Gio – an.”  
Lòng vua cảm thấy phàn nàn,  
Nhưng vì đã trót hứa ban lúc đâu.  
Nên vua ra lệnh cân quan,  
Di ra chém lấy Gio – an cái đâu.  
Cân quan đi xuống chém đâu,*

---

*Đặt trên mâm đẹp đưa hâu đức vua,  
Vua trao đầu ấy làm quà,  
Cô đem dâng mẹ bà vừa lòng thay!  
Môn đồ đến lãnh xác thầy.  
Đem về an táng lòng đầy thương đau.*

### 3. PHÉP LẠ BÁNH HOÁ NHIỀU LẦN NHẤT, CÁC PHÉP LẠ VÀ MẤY CUỘC TRANH LUẬN (Mc 6, 30 – 44)

*Tông đồ tụ tập quanh Người,  
Kể Người các việc, các lời họ khuyên.  
Các anh hãy lánh ra bên,  
Tim nơi thanh vắng nghỉ yên nguyệt cầu.  
Đám đông lại tới từ đâu?  
Mỗi ngày mỗi lúc tiến sâu gần Người.  
Khiến Người chẳng lúc nào ngoi,  
Môn đồ chẳng có chút giờ để ăn.  
Vậy nên Chúa xuống thuyền gần,  
Lánh nơi thanh vắng để an tâm lòng.  
Dân tình hiểu ý các ông,  
Họ liền tuốn đến rất đông trước Người.  
Ra thuyền Chúa thấy đoàn người,  
Chúa thương họ giống đoàn người bơ vơ.  
Như chiên không có người coi,  
Không người chăn dắt bơ vơ giữa đồng.*

*Nên Người dậy dỗ đám đông,  
Nhiều điều giáo huấn cảm thông họ nhiều.  
Nhưng rồi cảnh đã về chiêu,  
Tông đồ tiến đến mấy điều phải thưa:  
“Ở đây hoang vắng làng thưa,  
Xin Thầy giải tán họ ra xóm làng,  
Mua ăn tại các quán làng.”  
Anh em hãy liệu họ ăn đi nào.  
Chúng con chẳng có tiền vào,  
Hai trăm tiền bánh thấm vào đâu nha.  
“Anh em có mấy bánh ăn?”  
Chúng con chỉ có chừng năm bánh mì.  
Với hai con cá thấm gì.  
Chúa liền bảo: “Các ông đi ra đồng,  
Xếp người thành nhóm trên đồng,  
Nhóm chừng sáu chục, trăm tròn ngồi riêng.”  
Người liền cầm bánh linh thiêng,  
Mắt nhìn tận chốn thanh thiên dâng lời.  
Nguyễn trời chúc phúc con người.  
Đoạn chia cá bánh mọi người cùng ăn.  
Mọi người khi đã no ăn,  
Người khuyên thu lại bánh ăn còn thừa.  
Người ta thu lại bánh thừa,  
Mười hai thúng bánh còn thừa dội ra.  
Đàn ông có mặt năm ngàn,  
Đàn bà con trẻ vài ngàn có dư.*

## CHÚA ĐI TRÊN BIỂN

*Chúa ra lệnh giải đám đông,  
Và truyền môn đệ xuông sông xa bờ.  
Bết – sai nhắm hướng tiến vô,  
Còn Người lên núi để lo nguyện cầu.  
Đến chiều chẳng có ai đâu.  
Mình Người trên đất khẩn cầu đã lâu.  
Đêm về khuya khoắt canh thâu,  
Các ông vất vả con tàu không yên,  
Thuyền tràn, gió ngược sóng lên,  
Canh từ Chúa đến gần bên thuyền này.  
Các ông hoảng hốt sợ lây,  
Tưởng ma đi tới quấy rầy thế nhân,  
Chúa liền nói lớn: “Yên tâm,  
Thầy đây đừng sợ hoang mang trong lòng.”  
Chúa lên thuyền với các ông,  
Biển yên, gió lặng cuồng phong tan dần.  
Các ông hoảng sợ mất thần,  
Vì chưa hiểu rõ bánh thần hôm qua.*

## ĐỨC GIÊ-SU CHỮA BỆNH

Vượt qua biển lặng đi lên,  
Tiến vào miền đất thuộc miền Ghênh – nê.<sup>8</sup>  
Người ta nhận biết Chúa liền,  
Nhiều người cảng bệnh tiến lên gặp Người.  
Chúa đi bất kể chốn nơi,  
Người ta đem đặt các người bệnh nhân,  
Đọc theo phố xá bản làng,  
Mong sao được chạm áo chân của Ngài.  
Những ai được chạm vào Ngài,  
Người cho khỏi hết chặng ai còn buồn.

## TẬP TỤC TIỀN NHÂN

Mấy người Pha – rít kinh sư,  
Họ từ Giê – rút gấp tư Chúa rằng:  
“Sao vài môn đệ của anh,  
Không theo tập tục tiên nhân lưu truyền?  
 Tay không rửa sạch tinh tuyền,  
 Trước khi ăn uống hay tuyễn điêu gì.  
 Cũng không rửa sạch đồ chi,  
 Mới mua ngoài chợ hoặc đi đường về.  
 Cũng không rửa sạch ngoài lè,

---

<sup>8</sup> – Đất Ghênh-daret

*Mâm bàn, bát đĩa theo lề cha ông.”*

*Người liền nói với các ông:*

*I-sai nói rất đúng trong việc này,*

*Dân này tôn kính Ta đây,*

*Ngoài môi ngoài miệng mang đầy dối gian.*

*Và lòng chúng cũng xa Ta,*

*Chúng tôn thờ kính người ta lẽ phàm,*

*Bởi vì chúng giảng luật tràn,*

*Dựa vào giáo lý phàm nhân dạy đời.*

*Các ông bỏ luật Chúa Trời,*

*Lại lo tuân giữ mấy lời phàm nhân.*

*Moi-sê nói kính mẹ cha,*

*Kẻ nào nguyên rủa mẹ cha nhiều lời.*

*Kẻ này bị xử chết người.*

*Các ông lại nói: của đời có đây,*

*Nhưng là của để dựng xây,*

*Đều là những của góp xây trong làng,*

*Tiến dâng Thiên Chúa buộc làm.*

*Thế rồi chẳng giúp mẹ cha cái gì.*

*Để cha mẹ khổ, bị đày.*

*Luật trời ông bỏ lại tin luật người.*

*Biết bao điều khác trên đời,*

*Các ông cũng dựa theo lời phàm nhân.*

## CÁI LÀM NGƯỜI TA RA ĐÓ

*Sau đó Chúa nói dám đôngh,  
Mọi người ai nấy nghe cho rõ ràng:  
“Từ ngoài vào tới lòng ta,  
Không gì có thể làm ta dơ người.  
Nhưng là những cái trong người,  
Mới làm dơ bẩn con người chúng ta.  
Các anh quan sát quanh ta,  
Đồ ăn đồ uống của ta nuốt vào.  
Nhưng rồi nó xuất ra sao,  
Nó ra dưới dạng phân đào thải ra.  
Người ta quen gọi là phân,  
Dành cho việc bón vườn ta khi trồng.  
Còn gì xuất bởi trong lòng,  
Cái này mới khiến tâm hồn ra dơ:  
Tà dâm, trộm cắp, giết người,  
Ngoại tình, độc ác, ghét người, tham lam.  
Đó là tội ác trần gian,  
Phát sinh tự đáy tâm can con người.  
Nó khiến hồn ta ra dơ,  
Trước nhan Thiên Chúa, con người dương gian.”*

## ĐỨC TIN VỚI BÀ NGƯỜI HY – LẠP

*Đức Giê-su bỏ nơi này,  
Người vào địa hạt Tia này nổi danh,  
Áng vào nhà nọ ẩn danh,  
Nhưng không giấu được, người ta biết liền.  
Nhà bà có cháu gái hiền,  
Cô đang bị ám đứng lên chạy ra.  
Cúi mình sụp lạy dưới chân.  
Mẹ cô xin chữa nó lành khỏi ma.  
bà Hy – lạp gốc Sy – a<sup>9</sup>  
Chúa liền phán bảo với bà hiểu cho:  
“Không nên lấy bánh của con,  
Mà cho con chó ăn no dạ dày.”  
Nhưng bà thưa lại thế này:  
“Chó con cũng được ăn mày mảnh rơi,  
Dưới bàn con cái đánh rơi.”  
Chúa ta liền nói thản thoái với bà:  
“Vì bà nói thế quỉ ra.”  
Cô em vui vẻ đi ra nô đùa.*

---

<sup>9</sup> – Nước Syria

## CHÚA CHỮA NGƯỜI CÂM

*Chúa ta lại bỏ vùng Tia,  
Đi qua Si-dón, biển Gà-li-la,  
Tiến vào Thập Tỉnh bao la.  
Người ta dẫn đến người câm ngợng này.  
Người đưa anh khỏi nơi đây,  
Đặt tay vào miệng, sờ tai anh ta.  
Đoạn Người ngược mắt trời xanh,  
Phán rằng: “Hãy mở tháo nhanh lúc này.”  
Anh ta nói được rõ thay!  
Người liền cầm họ kể ai truyện này.  
Nhưng càng cầm họ việc này,  
Họ càng nói đến truyện đây khắp miền.  
Người ta kinh ngạc Thầy thiêng,  
Việc gì cũng tốt làm yên lòng người.*

## 4 – PHÉP LẠ BÁNH HOÁ NHIỀU LẦN HAI (Mc 8,1-10)

*Chúa vời môn đệ nói ngay:  
“Chạnh lòng thương họ ba ngày với Ta,  
Lẽ nào lại để họ ra,  
Thức ăn không có, đi xa đói lòng,  
Sợ rằng đói lả trên đồng.”  
Các ông thưa Chúa nhìn trông mà rằng:*

*“Lấy đâu đủ bánh thật cǎng,  
Trong nơi lǎng vǎng sơ hoang như vầy?”*

*Ngài nghiêm hỏi lại lời này:  
“Còn bao nhiêu bánh, đưa Thầy xem coi?”*

*Bánh còn bảy, cá vài con.  
Người truyền dân chúng ngả tròn trên nương.*

*Đoạn Người cầm bánh cao giương,  
Mấy con cá nhỏ chia nhường cho dân.  
Mọi người ai nấy no ăn,  
Bánh thừa bảy thúng dân ăn lần này.  
Bốn ngàn chỉ kể râu mày,  
Đàn bà con trẻ nằm đầy đồi xanh.  
Sau khi giải tán dân lành,  
Chúa lên thuyền trống hải hành Đan-ma<sup>10</sup>*



---

<sup>10</sup> Miền Danmanutha

## 5 – TRANH LUẬN VỚI NGƯỜI PHA-RI-SIÊU (Mc 8, 11-13)

*Mấy người Pha – rít tiến ra,  
Bắt đầu tranh luận Chúa ta dẫu trời.  
Họ đòi dấu lạ từ trời.  
Chúa ta thấu suốt lòng người hiểm gian.  
Nên Người hỏi họ: sao anh?  
Muốn xin dấu lạ trời xanh xem nào.  
Thật Tôi nói thật thân hào:  
“Sẽ không cho thấy điềm nào lạ xa!”  
Rồi Người bỏ họ đi ra,  
Xuống thuyền qua phía bến làng bên kia.*

## 6 – DẠY DỖ CÁC MÔN ĐỆ (Mc 8, 14-21)

*Khi sang bờ bến bên kia,  
Môn đồ quên bánh khi lìa đám đông.  
Chúa liền nói với các ông:  
“Anh em cần thật để phòng men Pha-.”  
Môn đồ suy tưởng nghĩ xa,  
Tại mình không bánh mang qua bên này.  
Chúa liền nói lại thế này?  
“Bánh sao lại nghĩ làm rầy các anh,  
Có hay không bánh để dành,  
Không gì liên lụy, các anh chờ sâu.  
Nếu cần đáp ứng nhu cầu,*

*Chỉ năm cái bánh ứng cầu năm nghìn,  
Còn lần bảy bánh bốn nghìn,  
Bao nhiêu truyện ấy chẳng nhìn nhận ư?  
Trí khôn quên chóng thế ư?  
Anh em có mắt mà như không nhìn,  
Có tai mà chẳng nghe gì,  
Hãy nên cẩn thận nghe nhìn kỹ hơn.  
Men đây là bọn giả nhơn,  
Giả sư, giả nghĩa, vô ơn, giả hình.  
Đó là giáo lý giả hình,  
Pha – ri, Hê – rốt đồng tình như nhau.”*

## 7 – CHỮA NGƯỜI MÙ (*Mc 8, 22-26*)

*Môn đồ, Chúa đến Bét – xai,  
Người ta dẫn đến chàng trai bị mù.  
Chúa liền dẫn hắn ra vùng,  
Xa nơi dân chúng tập trung đón Thầy,  
Người dùng nước miếng của Thầy,  
Xúc lên mí mắt anh này hỏi thăm:  
“Có trông thấy chút gì chẳng?”  
Anh thưa: “Tôi thấy người ta giống cây,  
Đi đi lại lại ở đây.”  
Rồi Người lại đặt ngón tay trên mu,  
Anh liền thấy rõ hết mù.  
Người cho anh xuất khỏi vùng băng an.*

## 8 – ÔNG PHÊ-RÔ TUYÊN XƯNG ĐỨC TIN (Mc 8, 27-30)

*Khi Ngài tiếp cận Xê – da,  
Ngài liền lên tiếng hỏi xa về Ngài:  
“Người ta nói Thầy là ai?”  
Có người nói đó I – sai chứt gì?  
Kẻ kia lại bảo È – li,  
Người khác cho là Giê – mi chẳng kỳ.  
Còn về các bạn gọi gì?  
Phê – rô lên tiếng tức thì đúng thay!  
Thầy là Ky – tố Thiên sai.  
Chúa liền cấm ngặt các ngài từ đây,  
Không nên nói đến việc này.*



## PHẦN III MẪU NHIỆM CON NGƯỜI

### CHƯƠNG 1 CON ĐƯỜNG CỦA CON NGƯỜI

#### 1 – BÁO TRƯỚC CUỘC THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH (*Mc 8, 31-38*) và BÁO TRƯỚC CUỘC THƯƠNG KHÓ CHÚA LẦN I (*Mc 9,1*)

*Bấy giờ Người mới bắt đầu,  
Nói cho môn đệ khổ sầu phải mang.  
Kinh sư thương tế bấy giăng,  
Họ làm nhục, giết như hàng gian manh.  
Nhưng rồi sống lại vinh quang.  
Phê – rô can gián Ngài hăng như vậy:  
“Xin Thiên Chúa đỡ nâng Thầy,  
Để Thầy khỏi bị những ngày khổ đau.”  
Nhưng Ngài quay lại trách mau:  
“Sa – tan hãy xéo khuất sau cho rồi,  
Anh toàn cản lối Thầy thôi,  
Lòng anh nghĩ rặt thói đời người ta,  
Mà không thuận ý Chúa Cha,  
Người lo mưu ích muôn dân trông chờ.”*

## ĐIỀU KIỆN THEO CHÚA

*Rồi Người gọi lại đám đông,  
Cùng đoàn mòn đệ đồng lòng nghe đây:  
“Ai là người muốn theo Thầy,  
Hãy từ mình vác lấy cây khổ dời,  
Rồi đi đến để theo Tôi.  
Ai liều mạng sống vì Tôi, Tin Mừng,  
Người này sẽ sống tung bừng.  
Còn ai gìn giữ khư khư sống mình,  
Người này sẽ mất sống nhanh.  
Người nào lời cả thế gian cho mình,  
Mà hồn bị nhốt âm ty,  
Người này được lợi điều chi cho mình.  
Ai người hổ thẹn cái gì,  
Vì tôi và những điều chi tôi truyền,  
Con Người cũng sẽ không tuyên,  
Công lao, phúc đức họ trên công trường.  
Là nơi tôi sẽ biểu dương,  
Trước nhan Thiên Chúa, loài người biết chung.  
Tôi đây nói thật chư huynh:  
Những người có mặt đồng tình nơi đây,  
Sẽ không chết trước cái ngày,  
Nước Trời xuất hiện tràn đầy quyền uy.*

\*\*\*

## 2 – ĐỨC GIÊU – SU BIẾN HÌNH VÀ NÓI VỀ ÔNG È-LI-A (Mc 9,2-13)

*Chúa đem môn đệ ba người,  
Theo Ngài đến chỗ cao vời nơi kia.  
Đoạn Người biến đổi sắc kia,  
Dung nhan chói lọi sáng tia mặt trời,  
Áo mầu trắng tuyệt tuyệt vời,  
Mô – sê bên cạnh đồng thời E – li.  
Phê – rô ngây ngất nhìn vì:  
Ở đây đẹp quá, xin ghi mấy lời:  
Nếu Thầy ưng ý nhận lời,  
Con xin dựng gấp ba chòi kính dâng:  
Chúng con dốc lực hết tâm.  
Chòi Thầy sẽ rất xứng tầm hết chê,  
È – li và cả Mô – sê,  
Cả hai con dựng sát kề Thầy đây.”  
Ông còn đang nói bỗng mây,  
Từ đâu bay tới phủ đầy cả ba,  
Có lời Thiên Chúa phán ra:  
“Đây con yêu dấu của Ta tuyệt vời,  
Các ngươi hãy lắng nghe lời.”  
Môn đồ kính hãi rụng rời chân tay.  
Các ông nhìn khắp đó đây,  
Không ai đứng đó mình Thầy mà thôi.*

## ĐỨC GIÊ-SU CẤM KHÔNG ĐƯỢC TIẾT LỘ

*Thầy trò xuống núi đồng hành,  
Ngài như truyền lệnh với anh em mình:  
“Đừng cho ai biết các anh,  
Việc Thầy biến đổi dạng hình hôm nay,  
Đến khi Thầy chết sẽ hay.”  
Môn đồ hỏi lại Người ngay một điều:  
“Tại sao ngôn sứ nói nhiều,  
Ê – li phải đến trước nhiều thời gian.”  
Người rằng: “Ông đến lấp san,  
Dọn đường dọn lối cho đàng thẳng ngay.  
Ê – li đã đến lâu ngày,  
Người ta xử tệ chẳng hay biết gì.  
Con Người cũng bị khinh khi,  
Đau thương dập nát gian phi nhạo cười.”  
Bấy giờ môn đệ hiểu Người,  
Gio – an Tây giả là người đã loan.*

### 3 – ĐỨC GIÊ-SU CHỮA NGƯỜI ĐỘNG KINH (Mc 9, 14-29)

*Chúa ta xuống núi trở về,  
Môn đồ dân chúng nhất tề chạy ra,  
Dón Người ngay ở đâu làng,  
Bái chào Chúa với tâm tình kính tôn.  
Người liền vấn hỏi các ông:  
“Anh em bàn tính về công việc gì?”  
Một người lên tiếng tức thì:  
“Thưa Thầy đau khổ nó đì tôi lâu.  
Con tôi quỉ ám khổ đau,  
Con lên giây giụa bứt dây kéo tai,  
Chạy lao xuống ruộng đầm lầy,  
Tôi đưa nó đến để Thầy chữa cho,  
Tôi nhờ môn đệ không xong.”  
Chúa rằng: “Ôi thế hệ lòng yếu tin,  
Tôi còn phải ở với anh,  
Biết bao trắc trở cạnh tranh thế trần.  
Hãy đưa dân nó lại gần.”  
Vừa trông thấy Chúa nó nambi ra sân,  
Mép sùi nước miếng kêu la.”  
Người rằng: “Nó bị bệnh câm bao giờ?”  
Từ kỳ còn bé còn tho.  
Nếu Thầy có thể cứu cho cháu lành.  
Bệnh gì mà chẳng làm lành,*

*Chỉ cần tin mạnh của anh là thành.  
Lạy Thầy con vững lòng tin.  
Người liền quát mắng quỉ đi ra liền.  
Bé em bất động nằm yên.  
Chúa cầm tay nó kéo lên an lành.  
Chúa, môn đệ trở về nhà,  
Môn đồ hỏi Chúa sơ qua mà rằng:  
“Chúng con không thể chữa lành,  
Cho người quỉ ám hôm qua thế nào?”  
Chúa rằng: “Lũ quỉ nhập vào,  
Muốn trừ khỏi nó phải bao nguyên cùu.”*

#### 4 – LOAN BÁO CUỘC THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH LẦN HAI (Mc 9,30-32)

*Chúa ta ra khỏi nơi này,  
Đi vào miền đất phía tây xứ Gà.  
Người truyền môn đệ điều là:  
Con Người sẽ bị bắt tra thù hằn,  
Đánh đòn giết chết không tha,  
Nhưng rồi sống lại sau ba ngày nambi.  
Môn đồ chẳng hiểu xa gần,  
Nhưng không giám hỏi âm thầm lặng suy.*

## 5 – GIÁO HUẤN VỀ PHỤC VỤ (*Mc 9,33-50*) LÀM ĐẦU PHẢI PHỤC VỤ

*Dường về từ phố Ca – pha,  
Chúa ta hỏi các cận thân điêu chi?  
Đọc đường các chú nói gì?  
Các ông cãi vã phân bì ai to,  
Nên Người phán bảo các ông:  
“Ai người muốn đứng làm to trong đoàn.  
Người này rốt bét trong đoàn,  
Phải luôn phục vụ các anh mọi ngày.”*

## ĐÓN TIẾP TRẺ EM

*Tiếp liền Chúa đặt một em,  
Giữa ngay môn đệ và thêm lời này:  
“Ai mà đón tiếp em này,  
Chỉ vì quí mến danh Thầy mà thôi,  
Người này đón tiếp chính Tôi.  
Ai mà đón tiếp thân Tôi rõ ràng,  
Thực ra không phải đón Ta,  
Nhưng là đón Đáng sai Ta trên trời.*



## AI LÀ NGƯỜI HỢP TÁC VỚI TA

*Ông Gio-an nói Chúa rằng:  
Có người họ lấy Thánh danh Thầy đây,  
Trù tà ma quỉ cho oai,  
Chúng con ngăn cấm họ khai việc này.  
Vì họ không thuộc đoàn này.  
Người liền nói các ông đây mà rằng:  
“Các anh đừng cấm người ta,  
Vì không ai chống lại ta đồng thời,  
Lại dùng danh thể của Người,  
Để trừ ma quỉ xuất rời nhiều nơi.  
Ai không chống đối con Người,  
Người này hợp tác đồng thời với Ta.*

## LY NUỐC LÃ

*Ai cho môn đệ Ta đây,  
Một ly nước lã vì đây là người,  
Thuộc về Đức Chúa Con Người,  
Người này chẳng mất Ơn Trời thương ban.*



## PHẢI TRÁNH DỊP TỘI

*Chúa ta gọi một em gân,  
Đặt tay trên bé phán ra điều này:  
Ai làm gương xấu trẻ đây,  
Thà rằng buộc đá trẻ này buông sông.  
Tay ông nên dịp tội ông,  
Hãy đi chặt vất khỏi ông tay này,  
Thà rằng còn một bàn tay,  
Mà vào cõi sống phúc thay muôn đời,  
Còn hơn có cả tay đôi,  
Mà vào hỏa ngục đời đời không ra.  
Chân anh làm cớ tội anh,  
Hãy đi chặt vất khỏi anh chân này,  
Thà rằng chỉ một chân đây,  
Mà vào cõi sống phúc thay muôn đời,  
Còn hơn có cả chân đôi,  
Mà vào âm phủ muôn đời không ra.  
Mắt anh làm cớ ngã sa,  
Hãy đi móc mắt ném xa khỏi mình,  
Thà rằng một mắt nơi mình,  
Mà vào hưởng phúc thanh bình muôn năm,  
Còn hơn hai mắt đủ lành,  
Mà vào âm phủ nó hành muôn năm.  
Muối là vật tốt cho ta,  
Nó mà ra lạt giúp ta điều gì?*

*Chỉ còn vất bỏ lối đi,  
Người ta chà đạp chẳng chi tiếc hoài.  
Anh em giữ muối khỏi phai,  
Muối lòng nhân ái yêu hoài lẫn nhau.*

## 6 – VẤN ĐỀ LY DỊ (Mc 10,1-12)

*Chúa Giê-su giảng dạy xong,  
Ga-li rời bỏ, đi vòng Giu-đê.  
Đám đông lũ lượt theo về,  
Tật nguyền bệnh hoạn cho về vui ca.  
Mấy người Pha-rít gian ngoa,  
Đến gần bên Chúa ba hoa đặt điều:  
“Vợ chồng có được bỏ liêu?”  
Người rằng: “Ly dị luật điều không cho,  
Ban đầu Thiên Chúa thương cho,  
Một nam một nữ lắng lo gia đình.  
Người ta bỏ mẹ cha mình,  
Cả hai gắn bó trọn tình yêu thương.  
Hai người chung kết gió sương,  
Sinh con sản cái náu nương gia đình.  
Điều gì Thiên Chúa kết thành,  
Loài người không được dang lành sẻ đôi.”  
Nghe xong họ tiếp liền lời:  
“Mô-sê đã có một thời phát ngôn:  
Cáp tờ ly – dị ly hôn,*

*Có nên giữ luật vuông tròn này không?"*

*Mô – sê chiều ý các ông:*

*"Lòng chai dạ đá vợ chồng bỏ nhau,*

*Ban đâu chẳng có vậy đâu.*

*Nay tôi nói rõ để sau khi cân:*

*Ngoại trừ bất hợp hôn nhân,*

*Ai mà rãy vợ nguyên nhân vì tình,*

*Người này mắc tội tày đình,*

*Có tên quen gọi ngoại tình lẳng lơ.*



## 7 – CÁC TRẺ EM (Mc 10, 13-15)

*Trẻ em kéo đến bên Người,  
Chúa giơ tay đặt từng người các em,  
Môn đồ khó chịu khi xem.  
Nhưng Người lại nói: “Để em đến Thầy,  
Đừng ngăn cấm chúng làm rày,  
Nước trời thuộc những trẻ này đó anh.  
Mọi người tất cả các anh,  
Muốn vào nước Chúa thật nhanh vĩnh tồn,  
Phải là những kẻ có hôn,  
Tâm tình khiêm hạ như hôn trẻ thơ.*

## 8 – VẤN ĐỀ CỦA CẢI (Mc 10, 17-27)

*Một người đến Chúa thưa rằng:  
“Làm gì được sống vinh thăng thưa Thầy?  
Phải làm điều tốt nào đây?”  
Chúa rằng: “Giải đáp câu này để thay!  
Cha Ta là Đấng tốt lành,  
Chính Ngài là Chúa đích danh trên trời.  
Muốn vào cõi sống đời đời,  
Phải tuân Thập giới của Trời đó sao?  
Họ thưa những giới răn nào?  
Ngươi không được giết đồng bào trong dân,  
Đừng gian tình, chớ chứng gian,  
Kính yêu cha mẹ, hiếu nhân lòng thành.*

*Yêu người như bắn thân anh.*

*Trả lời: “Tôi giữ trung thành giới răn,  
Liệu tôi còn phải bắn khǎn?”*

*Nếu ngươi muốn sống xả thân vì trời,  
Hãy về bán hết của đồi,  
Trao ban kẻ khó đoạn rồi theo Ta.”  
Nghe buồn hắn bước chân ra,  
Vì anh tài sản kẽ ra kέch sù.*

\*\*\*

*Bấy giờ Chúa nói môn đồ:  
Người giàu thật khó tiến vô nước trời.”  
Thầy còn nói tiếp đôi lời:  
“Lạc đà qua lỗ kim dơi dẽ vào,<sup>11</sup>  
Hơn giàu vào Nước Trời cao?”  
Môn đồ nghe thế xôn xao than phiền:  
“Vậy ai được cứu lên liền?”  
“Anh em nghĩ vậy đương nhiên phàn nàn,  
Những gì không thể hoàn toàn,  
Nhưng nơi Thiên Chúa không can hệ gì.”*



---

<sup>11</sup> Kim doi: lỗ thông hơi ở các hầm nhà

## 9 – PHẦN THƯƠNG (*Mc 10, 28-31*)

*Phê – rõ cất tiếng thưa Người:*  
“*Chúng con bỏ hết của đời để theo,  
Những gì sẽ được kèm theo?*”

*Trả lời chẳng chút quanh queo việc này:  
“Anh em những kẻ theo Thầy,  
Khi Con Người đến tràn đầy vinh quang,  
Anh em hưởng sự vê vang,  
Ngồi toà phán xét chi đoàn It – ran.  
Ai rời cha mẹ chẳng than,  
Của nhà ruộng đất chẳng ham vì Thầy,  
Lãi trăm gấp ở đời này,  
Ngày sau sống hưởng vui thay trên Trời.  
Nhiều người hụt chót rạng ngời.  
Nhiều người bỏ cuối lên nơi hàng đầu.”*

## 10 – LOAN BÁO CUỘC THƯƠNG KHÓ, PHỤC SINH LẦN THỨ BA (*Mc 10,32-34*)

*Chúa ra đi với môn đồ,  
Đọc đường Người phán các ông lời này:  
“Ta lên Giê – rút lần này,  
Con Người sẽ bị trao tay kẻ thù,  
Pha-ri, Thượng tế, Kinh sư,*

*Người ta nhạo báng, đánh nhừ toàn thân,  
Đóng đinh thập giá tay chân,  
Ba ngày trong mộ cõi âm thanh bình.  
Rồi Người sống lại Phục sinh,  
Hào quang sáng láng quang vinh ngàn đời.”*

## 11 – HAI NGƯỜI CON ÔNG DÊ – BÊ – ĐÊ (Mc 10, 35-45)

*Hai con ông Dê – bê – đê,  
Gio - an, Gia – cố là tên hai người.  
Hai ông tiến lại gần Người,  
Ngỏ xin với Chúa đôi lời đáng thương:  
“Xin Thầy giải sáng tình thương,  
Ban cho hai đứa đáng thương điều này,  
Khi Thầy ngự chốn tràn đầy,  
Vinh quang trong nước Cha Thầy bình an,  
Ban cho một đứa tả quan,  
Đứa kia bên hữu vua quan nước Trời.”  
Các anh không biết thiên thời,  
Xem điều mình muốn hợp thời hay không.  
Chén Thầy sắp uống hãy trống,  
Đắng cay, chua xót linh hồn khốn cùng,  
Các anh uống được hãy cùng,  
Uống cho cạn chén cùng chung với Thầy.  
Còn ngồi bên hữu, tả Thầy,*

Quyền này không thuộc quyền Thầy ban cho,  
 Nhưng Cha quyết định ban cho,  
 Kẻ nào Cha muốn ban cho mới thành.”  
 Mười môn đệ tỏ bất bình,  
 Với hai môn đệ thưa trình vừa qua.  
 Chúa cho gọi các ông ra:  
 “Anh em hãy biết cách mà tu thân,  
 Đứng đầu cai trị chúng nhân,  
 Họ dùng quyền thế dụ dân an lành,  
 Anh em làm thế không dành,  
 Ai người đứng nhất phải giành phục ngay.  
 Làm tôi phục vụ quý thay!  
 Đó là phúc lớn của Thầy anh em.  
 Gương Thầy phục vụ hãy xem,  
 Thầy đây chẳng đến để em, anh hầu.  
 Nhưng là phục vụ đi đâu,  
 Và dâng mạng sống cứu thâu linh hồn.



## 12- NGƯỜI MÙ Ở GIÊ – RI – CÔ (Mc 10, 46-52)

*Giê-ri thung lũng vườn hồng,  
Nổi danh hồng thăm thơm tho cả thành.  
Thầy trò rời bỏ nội thành,  
Tiến về Giê – rút nổi danh nước Người.  
Trên đường đi gặp một người,  
Tên là Ti – mết khát lương bị mù.  
Anh ta con Bác – hiền nhu,<sup>12</sup>  
Nghe tin Đức Chúa Giê-su tiến vào.  
Anh liền la lớn như gào:  
“Lạy con Đa – vít xin vào thương con.”  
Người ta quát nạt im con,  
Anh càng la lớn cho con mắt lành.  
Người ra hiệu muốn vời anh,  
Người mù vất áo chạy nhanh tới Người.  
Chúa rằng: “Anh muốn lên lời.”  
Xin Ngài cho sáng mắt thời thấy xa.  
Người liền cho mắt mở ra,  
Anh ta vui sướng đi ra theo Người.*



---

12 Ông Bactimê



## CHƯƠNG 2

### PHÁN XÉT GIÊRUSALEM

#### 1 – ĐỨC GIÊ-SU VÀO THÀNH GIÊRUSALEM (Mc 11, 1-14)

Kìa thành Giê – rút chặng xa,  
Ô – liu gân núi Bét – pha là làng.  
Người sai môn đệ mà rằng:  
“Hai anh đi tới xóm làng đầu thôn,  
Thấy ngay lùa mẹ lùa con,  
Hai anh cởi nó dắt bon ra đường.  
Nếu ai hỏi đến bất thường,  
Trả lời: “Chúa muốn lên đường cần ngay,  
Xong rồi sẽ trả lùa này.”  
Xảy ra việc đúng như Thầy bảo đây.  
Úng lời ngôn sứ trước rày:  
“Si – on con gái dân này thành Đa,<sup>13</sup>  
Kìa Vua ngươi đến đẹp ta!  
Hiền lành nhân hậu: hoan ca lưng lùa.”  
Môn đồ như lệnh vâng thưa,  
Lùa con lùa mẹ được đưa đến Thầy.  
Trên lưng trải áo cho đầy,

---

<sup>13</sup> Thành David

*Thầy ngồi trên đó ngập đầy thân thương.  
Đám đông lấy áo trải đường,  
Có người chặt lá lót đường rất mau.  
Đám đông kẻ trước người sau,  
Reo hò vang dậy cùng nhau tiến vào:  
“Hoan hô Đa – vít quý cao,  
Chúc mừng Đấng đến xiết bao tuyệt vời,  
Hoan hô Chúa các tầng trời.”  
Người vào quan sát đèn thờ xem sao.  
Trời chiều đã gác non cao,  
Vào làng Bê – tá nghỉ cho an bình.*

\*\*\*\*\*

*Hôm sau rời khỏi Bê – ta,  
Lòng Ngài đói bụng hóa ra thẫn thờ.  
Trông xa cây vả lớn vươn,  
Khi gần chỉ thấy trống trơn quả lành.  
Người liền lên tiếng không an,  
Đời đời chẳng có ai ăn trái mà.*

## 2 – ĐỨC GIÊ-SU ĐUỔI KẺ BUÔN BÁN RA KHỎI ĐÈN THỜ (Mc 11, 15-19)

*Chúa ta xua đuổi kẻ buôn,  
Xέo đi ra khỏi nơi tôn nghiêm này.  
Người xô ghế, đuổi chim bay,  
Lật bàn hối đoái dân này tú phuong,*

*Người lên tiếng bảo mọi người :  
Nhà Ta nơi chốn dâng hương nguyện cầu,  
Thế mà các kẻ làm đầu,  
Biến thành sào huyệt nơi đâu cướp gian.  
Kinh sư thương tế nóng ran,  
Họ tìm cách giết Chúa ta mới hài.  
Nhưng mà họ sợ dân hoài,  
Dân đông lại mến Chúa tài giảng khuyên.  
Chiều về Chúa kiếm nơi yên,  
Bê – ta thanh vắng qua đêm an lành.*



### 3 – CÂY VẢ BỊ RỦA (Mc 11, 20-26)

Sớm mai khi trở vào thành,  
Thấy cây vả chết lá cành khô cong.  
Phê – rô thừa Chúa quán thông,  
Vả cây Thầy rửa chết khô héo tàn.  
Chúa liền khuyên giảng trấn an:  
Khi anh mà có Đức tin vững vàng,  
Rồi non chuyền núi dễ dàng.  
Cầu xin chẳng chút nghi nan trong lòng,  
Chúa ban mọi sự vuông tròn,  
Khi anh khấn Chúa chí tôn điều chi,  
Thấy mình có lỗi điều gì,  
Với người quen biết trong khi xử đòi.  
Hãy tha thứ họ tức thời,  
Cha Ta cũng sẽ tha rồi lỗi anh.

### 4 – TRANH LUẬN VỀ QUYỀN CỦA ĐỨC GIÊ-SU (Mc 11, 27-33)

Chúa ta tiến lại đèn thờ,  
Giảng cho dân chúng Nước trời đẹp tươi.  
Kinh sư, thượng tế thừa Người:  
“Thầy dùng quyền phép gì nơi việc này?  
Ai cho Thầy phép làm đây?”  
Tôi đây muốn hỏi mấy Thầy điều sau:

*Mong sao quí vị nói mau,  
Thì tôi cũng sẽ trước sau khởi đầu.  
Gio – an phép rửa bởi đâu?  
Bởi phàm hay bởi phép mầu Chúa trao?  
Họ thầm nghĩ kế xem sao,  
Nếu là bởi Chúa lẽ nào không tin?  
Hay là trần thế phát sinh?  
Điều này lại sợ dân vin nhạo cười.  
Vậy nên họ mới trả lời?  
“Chúng tôi không biết, Thầy ơi truyện này.”  
Thế nên tôi cũng đáp ngay:  
“Tôi không cho biết quyền này anh ơi,  
Khiến tôi làm những truyện rồi,  
Đuổi người buôn bán phải rời nhà Cha.”*

## 5 – DỤ NGÔN TÁ ĐIỀN SÁT NHÂN (Mc 12,1-12)

*Dụ ngôn khác Chúa ban cho,  
Chủ ông trồng được vườn nho tươi lành.  
Chung quanh rào dậu gác canh,  
Bồn nho đặt cạnh tháp canh gần nhà.  
Thế rồi ngày tháng trôi qua,  
Chủ ông có việc phải xa nơi nhà.  
Vườn nho được phó nông gia,  
Ngày qua tháng lại tới mùa thu hoa.  
Ông sai đầy tớ kiểm tra,*

Tá điền bắt giết không tha tên nào.  
Ông sai nhóm khác đi vào,  
Tá điền cũng giết chẳng bào chữa ai.  
Cuối cùng cậu ấm được sai,  
Nghĩ rằng chúng sẽ nể oai chủ nhà.  
Chúng rằng: “Thùa tự ông ta,  
Chúng ta giết chết quăng xa hàng rào.”  
Chủ ông sẽ xử thế nào?  
Tá điền độc ác chủ rao lời này:  
“Ta tru diệt lũ ác bay,  
Vườn nho trao lại tớ ngay sinh lời,  
Cứ mùa hàn nộp hoa lời,  
Chủ ông yên trí sống đời vui thay.”  
Nên tôi nói các ông hay:  
“Nước Thiên Chúa tước khỏi bầy các ông,  
Trao ai biết tính sinh công,  
Biết làm sinh lợi như lòng ước mong.  
Các ông đã đọc lời trong,  
Thánh Kinh: hòn đá thợ ông vất đường,  
Đã nên đá tảng góc tường,  
Thật là kỳ diệu, khác thường đó sao?  
Đá này rơi trúng người nào,  
Sẽ làm người ấy lực hao, sức tàn.”  
Nghe xong họ mới phàn nàn:  
Lời này ám chỉ lũ đàn Pha – ri.  
Ghét Thầy bất luận điều chi,

*Họ tìm cách bắt Thầy thì mới nguôi:  
Nhưng vì họ sợ đồng người,  
Bởi vì dân chúng mến lời Chúa con.*

## 6 – BA CUỘC TRANH LUẬN VÀ MỘT LỜI GIÁO HUẤN (*Mc 12, 13-37*)

### VĂN ĐỀ NỘP THUẾ

*Bấy giờ Pha – rút mẩy người,  
Tìm mưu gài bẫy lỡ lời Chúa ta.  
Họ sai đầy tớ đi ra,  
Vài tên Hê – rốt từ xa gặp Ngài,  
Đến xin gặp Chúa khẩn nài:  
“Thưa Thầy rõ việc an bài khôn ngoan,  
Thầy truyền chân lý chống gian,  
Thầy không tây vị, nể nang điều gì,  
Vẻ ngoài Thầy chẳng quan chi,  
Xin Thầy cho biết lẽ về sưu quan?  
Có nên nộp thuế đàng hoàng?”  
Chúa rành ác ý nên ban lời răn:  
“Đưa Tôi đồng bạc nộp quan,  
Người xem và hỏi: quản quân hiện là?”  
Họ thưa Chúa: “Chính Cê – da.”  
“Cê – da trả lại Cê – da đi mà,*

*Của Thiên Chúa trả Chúa ta.”  
Họ nghe kinh ngạc bỏ ra đi về.*

## **PHÁI KHÔNG TIN CÓ SỰ SỐNG LẠI**

*Mấy người Sa – đốc gặp Ngài,  
Trình vê ý kiến an bài đời sau.  
Chết rồi sống lại bởi đâu?  
Chúng tôi đang đợi Thầy mau đáp lời.  
Mô – sê đã nói trước thời:  
“Nếu anh cả chết hết đời không sanh.  
Em trai phải cưới vợ anh,  
Để sinh con cái bảo hành họ đương.  
Nhưng rồi em cũng đáng thương,  
Chết không sinh sản nối đường cha ông.  
Anh em cả bảy xoay vòng,  
Cưới cô rồi chết vẫn không đứa nào.  
Vậy khi sống lại làm sao,  
Cô kia nay sẽ trao vào ai đây?  
Bảy chàng cùng đã se dây,  
Mà con không có nối dây tông đường.”  
Chúa ta trả lê duyên thương:  
“Các ông lầm lẫn không tường Thánh Kinh.  
Cũng không hiểu biết phép linh,  
Quyền năng Thiên Chúa siêu linh tuyệt vời.  
Trong ngày sống lại lên trời,*

*Không chồng không vợ giống nơi cõi trần,  
Lúc này người giống Thiên thần.  
Con người sống lại thuộc phần thiên linh.  
Các ông chưa đọc Thánh Kinh:  
“Ta là Thiên Chúa chí linh Ab – ra,”<sup>14</sup>  
Ta là Thiên Chúa I – xa,<sup>15</sup>  
Ta là Thiên Chúa ông Gia – nối dòng.<sup>16</sup>  
Ngài không Chúa kẻ tiêu vong,  
Nhưng là Chúa kẻ sống muôn ngàn đời.”  
Đám đông kinh ngạc lời Người,  
Ra về cảm phục những lời thốt ra.*

## ĐIỀU RĂN NÀO TRỌNG NHẤT

*Có người trong nhóm kinh sư,  
Ông ta ca tụng tối ưu tài Người.  
Đến gần ông nói với Người:  
“Các điều răn Chúa trong thời Mô – sê,  
Điều nào cao cả nhất lè?”  
Người liền lên tiếng nhất tè an tâm:  
“Nghe đây con cái Ít – ran:  
Các ngươi hãy mến Chúa ta hết lòng,  
Hết hồn, hết sức trí khôn.*

---

14 Ông Abraham

15 Ông Ixaác

16 Ông Giacóp

*Đó là luật nhất cộng đồng Mô – sê.  
Điều hai cũng giống điều trên:  
Đó là hãy mến cận kề thân nhân,  
Như là thân thể của anh.  
Cả hai luật giới vừa bàn ở trên,  
Đều là luật nhất Mô- sê.  
Không còn luật khác coi bè trọng hơn.”  
Mọi người cảm phục biết ơn,  
Không còn ai hỏi, phát ngôn điều gì.*

## ĐỨC KI-TÔ KHÔNG LÀ CON VUA ĐA-VÍT

*Có người Pha – rít ở đây,  
Chúa liền hỏi họ câu này xem sao:  
“Ki – tô bạn nghĩ ai nào?  
Người là con của người nao cõi trần?”  
“Con vua Đa – vít đầy ân.”  
“Vậy sao Đa – vít được Thần khí soi:  
Ngài là Chúa Thương của tôi,  
Cất cao lời tụng Đấng ôi cao vời.  
Chúa Cha phán Chúa Thương tôi:  
Con lên ngự trị và ngồi bên Cha,  
Và kìa ở dưới chân Ta,  
Địch thù ở đó cũng là của Con.  
Đấng mà Đa – vít xưng Con,  
Ki – tô Chúa thương lại con vua à?”*

*Mọi người ai nấy nghe qua,  
Vui mừng thích thú bỏ ra đi về.*

## TRÁNH GIẢ HÌNH

*Hãy coi chừng các kinh sư,  
Họ ưa đạo phố tâm tư hưng nồng,  
Áo quần xung xính cảng phồng,  
Thẻ bài, tua áo nghêng ngông ngoài đường.  
Họ không muốn bị coi thường,  
Được chào phố chợ hội đường nơi đông.  
Thích ngồi ghế nhất chốn công,  
Tiệc tùng mâm nhất để ông xơi càn.  
Gia tài bà goá cũng san,  
Lại còn làm bộ kinh gian nhiều giờ.  
Đọc dài, đọc mãi không ngơi,  
Người này sẽ bị án phơi công trường.*

## NGƯỜI CÚNG TIỀN NHIỀU NHẤT

*Hòm tiền dâng cúng đèn thờ,  
Đặt ngay gần cửa ra vô thánh đường,  
Chúa ngồi ngay cửa tiền đường,  
Nhìn xem quan sát nhiều người cúng dâng.  
Lắm người họ bỏ tiền vàng.  
Xảy ra một cụ bà đang tới hòm,*

*Bỏ vào cửa cải bùa gom:  
 Hai đồng tiền kẽm bà còn thế thối.  
 Chúa liền nói lớn mấy lời:  
 “Bà này đã bỏ nhiều hơn mọi người.  
 Những người đã bỏ trước thời,  
 Đều là giàu có, tiền lời còn dư.  
 Còn bà bỏ cả tiền tư,  
 Tiền này đáng giá cư của bà.*



## 7- NGÀY GIÊ-RU-SA-LEM TÀN PHÁ VÀ NGÀY TẬN THẾ (Mc 13, 1-37)

### GIÊ-RU-SA-LEM SẼ BỊ PHÁ HỦY

*Chúa rời khỏi điện bất ngờ,  
 Môn đồ ca tụng đèn thờ nguy nga.  
 Người liền nói với họ là:  
 “Anh em thấy đẹp nguy nga phải không?”*

*Thật Thầy nói để anh thông:  
“Tại đây đá chẳng còn chồng lên nhau,  
Thầy đều sẽ bị phá mau.”  
Thầy trờ lên núi Ô-liu ngồi bàn.  
Môn đồ hỏi Chúa dấu xa:  
“Bao giờ điều đó phải cần xảy ra?  
Và điểm báo ấy có xa?  
Quang lâm ngày ấy đến ta lúc nào?”*

## HÃY TRÁNH ĐỪNG ĐỂ BỊ LÙA

*Đức Giê-su đáp coi chừng:  
“Anh em chờ để người khùng lừa anh.  
Vì nhiều người mạo thánh danh,  
Ki – tô là hắn để anh mắc lừa.  
Nhiều người bị gạt nhận bùa,  
Rồi nghe giặc giã giây đưa các thành.  
Xin đừng khiếp sợ chạy quanh,  
Đó là sự khó xảy nhanh chớp lòe,  
Dân này chống lại nhiều phe,  
Dân hai nước cũng hầm hè chống nhau.  
Thế rồi đói kém đến mau,  
Tai ương động đất năm châu ngập tràn.  
Những điều như thế mở màn,  
Bấy giờ họ bắt nộp giàn mà xem.  
Họ lùng họ giết anh em,*

Vì Thầy họ mới ghét gièm các anh.  
 Nhiều người chết rất uy danh,  
 Bấy giờ có kẻ giả danh của Thầy.  
 Tôi nhân trần ngập đất này,  
 Vì lòng họ đã hết đầy nhiệt tâm.  
 Những ai bên đỗ âm thầm,  
 Người này sẽ được Cha Ta cứu lên.  
 Tiên vàn phải được nói lên,  
 Tin Mừng rao khắp mọi miền năm châu.



## CHIA RẼ NHAU

Khi người ta điệu anh ra,  
 Anh đừng lo nghĩ phải thưa nói gì.  
 Lúc này đã có Thánh Linh,  
 Người soi cho biết những gì nói đây.  
 Anh em bị nộp bị đầy,  
 Mẹ cha cũng nộp la rầy anh em.  
 Con cái chống đối ghét gièm,  
 Khiến cha mẹ chết không êm cuộc đời.  
 Vì Thầy anh bị người đời,  
 Ghét ghen đủ thứ không nơi nương nhờ.

*Nhưng ai bên đỗ đến nơi,  
Người này được cứu thương nơi cõi trời.*

## BÁO TRƯỚC NGÀY THẾ MẠT

*Thấy nơi thờ phượng tôn nghiêm,  
Có đỗ ghê tởm nghiêm nhiên đó rồi.  
Da – ni – én sứ ngôi lời:  
“Anh em thận trọng đừng ngồi chỗ riêng.  
Giu – dê lên chốn rừng thiêng,  
Ai trên sân thượng ở riêng cẩn chừng,  
Mang tiền của cải xin đừng,  
Ngoài đồng ở vạy ý chừng tốt hơn,  
Thà không áo xống trống trơn,  
Hơn quay xuồng lấy chẳng ơn ích gì.  
Khốn cho người có thai nhi,  
Những người con nhỏ lại sinh ngày này.  
Anh em hãy khấn xin Thầy,  
Việc này đừng xảy vào ngày mùa đông.  
Ngoài cả Sa – bát cũng không,  
Vì ngày chết chóc khó hòng tránh lây.  
Kể ra từ trước đến nay,  
Cũng không có thể từ này về sau.  
Nếu ngày khốn khó chẳng mau,  
Chẳng ai được cứu khỏi sau ngày này,  
Nhưng vì kẻ được chọn đây,*

*Giảm đi sự khó bót ngày đau thương.  
Rồi thì nhiều kẻ chỉ đường:  
Đức Ki – tôt đó, Ngài đương đứng kia.  
Anh em đừng có tin nhanh,  
Nhiều Ki – tôt giả khích lìa anh em,  
Làm nhiều dấu lạ để xem,  
Phỉnh lừa cả những anh em được mời.  
Vậy nay Thầy nói mấy lời,  
Coi như báo trước đồng thời liệu thân.”*

## BÁO TRƯỚC NGÀY PHÁN XÉT CHUNG

*Những ngày khốn khổ ấy qua,  
Mặt trời tối lại xem ra không ngày.  
Mặt trăng cũng dứt sáng ngay.  
Các sao sa xuống như bay liên hồi.  
Bầu trời lay chuyển quá thôi,  
Đó là chính dấu điềm trời báo tin.  
Mọi người trên đất rung tim,  
Ăn năn sám hối cầu xin an bình.  
Con người ngự đến uy linh,  
Giá mây trời đón, cung nghinh lẫy lừng.  
Loa thần thiên sứ tung bùng,  
Tập trung những kẻ đã từng xứng công.  
Khắp nơi khắp chốn khắp đồng,  
Dưới cờ thủ lãnh đón chờ Ki – tôt.*

## TRỜI ĐẤT QUA ĐI LỜI CHÚA NÓI KHÔNG QUA

*Anh em quan sát cây sung,  
Lá xanh chồi lộc đến cùng hiểu ngay:  
Mùa hè đã đến gân thay!  
Nên khi thấy các diềm bầy hiện ra,  
Con Người sắp đến tỏ ra.  
Thầy đây nói thật báo xa rõ ràng:  
“Điều này sẽ chẳng xảy ra,  
Trước khi mọi sự thế tràn thực thi.  
Đất trời cũng sẽ qua đi,  
Những lời Thầy nói chẳng chi bất thành.  
Về ngày ấy chẳng ai rành,  
Các thiên sứ cũng chẳng rành biết đâu.  
Ngay Con cũng chẳng rõ đâu.  
Việc này chỉ một Cha hầu biết thôi.”*

## HÃY TỈNH THỨC VÀ CẦU NGUYỆN

*Anh em tỉnh thức săn sàng,  
Chẳng ai biết rõ ngày tàn xảy ra.  
Giống như ông chủ đi xa,  
Ông trao đầy tớ kiểm tra việc nhà.  
Tớ này phải tỉnh gác canh,*

*Lỡ ra chủ tối bất thân ngày đêm.  
Vậy nên Thầy nhắc anh em,  
Cũng như ai nấy tỉnh đêm tỉnh ngày.  
Hằng ngày tỉnh thức chờ say,  
Hãy lo cầu nguyện ăn chay sửa mình.*



### **CHƯƠNG 3 CUỘC THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH**

#### **1 – ÂM MUỐU VÀ CHUYỆN XỨC DẦU THƠM Ở BÊ – TA – NI – A (Mc 14, 1-11)**

*Hai ngày trước lẽ Vượt qua,  
Kinh sư Pha – rít định tâm giết Người.  
Nhưng không làm trúng ngày noi,  
Sợ dân náo động lòng người bất an.  
Lúc này Chúa ở Bê-ta,  
Trong nhà Si – món để ăn tiệc mừng.  
Đang khi nửa bữa tung bùng,  
Có người kỹ nữ vang lừng tinh danh,  
Cô mang dầu quý xúc chân,  
Cam tòng hảo hạn tới gần Chúa ta.  
Đổ lên đầu Chúa với chân,*

*Hương thơm ngào ngạt tỏa lan khắp nhè.*

*Vài người tò vò xót xa,*

*Cam tòng quí giá bán ra bao tiền.*

*Tiền này để giúp người nghèo,*

*Cô làm uổng phí tốn tiền mất công.*

*Người liền lén tiếng đám đông:*

*“Cô đây việc nghĩa dâng công cho Thầy,*

*Báo ngày mai táng Thầy đây.*

*Người nghèo đâu thiếu hăng ngày bên anh.*

*Thầy nay còn ở gần anh,*

*Vài ba ngày nữa xấu lành chẳng hay,*

*Thầy đây nói thật điều này:*

*“ Tin Mừng nước Chúa loan ngay từ đâu,*

*Cũng nghe họ kể thật mau,*

*Truyện này khắp chốn hòn cầu dương gian.”*

*Giu – đa tìm mánh mưu gian,*

*Nộp Người cho họ kiểm tham ít tiền.*

*Họ hứa sẽ cho nhiều tiền,*

*Để cho việc ấy không phiền lộ ra.*

## 2 – TIỆC LY VÀ CẦU NGUYÊN TẠI GHẾT – SÊ – MA – NI ( Mc 14,12-42)

### DỌN MỪNG LỄ VƯỢT QUA

*Lễ mừng tuần bánh không men,  
Vượt qua sát tế dâng chiên đã gần,  
Xin Thầy chỉ chỗ làm dần,  
Chúng con kiêm chỗ dọn ăn lễ mừng:  
“Các anh đi phía gần rừng,  
Tới làng gần chỗ ven bưng rẽ vào,  
Đầu làng thấy một người cao,  
Đầu mang vò nước khác nào đi buôn,  
Cứ theo người đó tới trong,  
Chủ nhà sẽ chỉ căn phòng đặc trưng,  
Một phòng rộng lớn họp chung,  
Các anh sẽ dọn lễ mừng tại đây.”  
Các ông đi tới nơi này,  
Mọi điều đều đúng như Thầy đã loan.*

### BÁO TRƯỚC KẺ NỘP ĐỨC KI – TÔ

*Chiều hôm với nhóm mười hai,  
Đang khi dùng bữa Chúa khai mào rằng:  
“Một người trong số các anh,  
Tính đem nộp Chúa cho hàng Pha – ri.”*

*Mọi người ai nấy xâm xì:  
“Lạy Thầy điều đó ai chi dám làm?”  
Chúa rằng kẻ đó gân anh,  
Nó chung chấm đĩa ăn nhanh với Thầy,  
Đó là kẻ sẽ nộp Thầy.  
Con người phải chết là Thầy chứ ai?  
Để lời Kinh Thánh khỏi sai.  
Khốn thay cho kẻ nộp Ngài gian manh!  
Khóc than số phận chẳng lành,  
Thà rằng kẻ ấy chẳng sanh vào đời.”*

## TRUYỀN PHÉP THÁNH THẾ

*Đang trong bữa tiệc lẽ mừng,  
Chúa ta nâng bánh cao chung lời cầu,  
Ý trao môn đệ nhiệm mầu:  
“Cầm ăn đây bánh cao sâu Mình Thầy.”  
Rồi Người cầm chén rượu đây,  
Trao môn đệ nói: “Và đây chén này,  
Uống đi, vì Máu của Thầy,  
Máu giao ước đổ cứu lây muôn người.”  
Giờ đây đến lúc đến thời:  
Từ nay Thầy chẳng còn mời uống nho,  
Đến ngày Thầy với cả trò,  
Uống chung rượu mới vườn nho Cha Thầy.*

## BÁO TRƯỚC PHÊ–RÔ CHỐI CHÚA

*Hát xong Thánh vịnh ban chiều,  
Thầy trò lên núi Ô – liu nguyện cầu.  
Đọc đường Chúa phán mấy câu:  
“Đêm nay môn đệ ngã đau vì Thầy,  
Các anh bỏ chạy đó đây,  
Vì lời: Ta đánh chủ bầy đàn chiên,  
Đàn chiên tan nát buôn phiền.  
Sau khi sống lại, về liền Ga – li.”*

*Ông Phê – rô nói giọng bi:  
“Thề không vấp ngã điều gì đêm nay,  
Cho dù họ bỏ hết Thầy,  
Con xin sống chết vì Thầy cho cam.”*

*Thật Thầy nói rõ cho anh:  
“Đêm gà chưa gáy ba lần sớm mai,  
Ba lần anh chối chẳng sai.”*

*Phê – rô lại nói tiếp vài ba câu:  
“Dẫu con phải chết thảm sầu,  
Con không chối Chúa là đầu chúng con.”*

*Các môn đệ khác nói ngon:  
“Sẽ không chối Chúa giữ tròn lời doan.”*



## TẠI VƯỜN GHẾT-SÊ-MA-NI

*Chúa ta đi với môn đồ,  
Ghết-sê-ma-ní bước vô Người rắng:  
“Anh em ngồi lại đây chăng,  
Để Thầy đến đó tiến dâng lời câu.”*

*Phê – rô theo Chúa bước đầu,  
Gio – an Gia – cố cũng hầu theo sau.  
Bắt đầu Người cảm thấy sâu.  
Người rắng: “Thầy chết vì âu lo buồn,  
Ba anh ở lại thức luôn.”*

*Đi xa chút nữa, cuối khuôn viên vườn,  
Sấp mình xuống đất suy tôn:  
“Cha ơi! Nếu được cất luôn chén này,  
Nhưng đừng theo ý Con đây,  
Một xin theo ý Cha rầy mà thôi.”*

*Đoạn người lại chõ vừa rồi,  
Cả ba đang ngủ, mở lời nói chung:  
“Ba anh không thức được chừng,  
Một giờ cũng đủ cùng chung lời câu.  
Để không sa bẫy quỉ đầu,  
Tinh thần hăng hái xác hầu yếu tan.”*

*Lần hai Người lại thưa bàn:  
“Lạy Cha, chén đắng đã gần không xa.*

*Xin vâng theo ý của Cha.”  
Trở về môn đệ vẫn đà ngủ mê.  
Người đi mặc họ ngủ mê.  
Sau cùng trở lại vô vê các ông:  
“Giờ này còn ngủ nữa không?  
Đến giờ đã định đám đông đến rồi.  
Chúng ta chối dạy túc thời,  
Kẻ trao Thầy đã đến nơi cạnh Thầy.”*

### **3 – ĐỨC GIÊ-SU BỊ BẮT (Mc 14, 43-52)**

*Giu – đa nhẹ bước tiến vào,  
Cùng đi với hắn có đoàn lính theo.  
Chúng mang gậy gộc gươm dao,  
Chúng người thương tế bão sao nghe liền.  
Giu – đa cho dấu rõ hiền:  
“Tôi hôn ai, hãy bắt liền mang đi,  
Các anh trói lấy túc thì,  
Dẫn về trụ sở pháp đình của dân.”  
Giu – đa tiến lại sát gân,  
Hắn chào, hôn Chúa giả đần quí thương.  
Chúa liền chào hắn yêu thương.  
Rồi Người bảo hắn thân thương có tình:  
“Con làm như ý đã trình.”  
Rồi Ngài bị bắt trói nhanh dẫn về,  
Một người trong nhóm nóng lên,*

Rút gươm chém đứt tai tên lính hùa.  
Đức Giê-su bảo như sau:  
“Anh kia hãy bỏ gươm mau chớ dùng,  
Ai chơi gươm sẽ tiêu tùng.  
Anh xem Thầy chẳng thể cùng Phụ Thân:  
Sai mươi hai đạo binh thàn,  
Xuống bênh đở để phá tàn mưu khinh.  
Vậy thì sao ứng Lời Kinh,  
Nghiêm sao đúng ở Thân mình Chúa ta?”  
Tiếp lời với bọn lính gian:  
“Các ngươi đem gây để mà tấn công.  
Hằng ngày Tôi giảng đám đông,  
Sao không bắt lấy lại trong giờ này.  
Nhưng toàn việc xảy trùng ngày,  
Sứ ngôn đã nói trình bầy năm xưa.”  
Và rồi môn đệ trốn thua,  
Chẳng còn ai đứng như xưa gần Thầy.  
Một chàng theo Chúa có đây,  
Mình trùm tấm vải loại gai có mâu.  
Người ta bắt lấy phủ đầu,  
Anh liền bỏ chạy lính hùa không theo.



## 4. ĐỨC GIÊ-SU BỊ NGƯỜI DO-THÁI KẾT ÁN VÌ LÀ MÊ-SIA (*Mc 14,53-72*) TẠI DINH CAI-PHA

*Chúa ta trước mặt Cai – pha,  
Cùng đoàn kỵ mục rõ là đơn phương.  
Phê – rõ thấy Chúa thì thương,  
Ông trà trộn nhập dinh cơ người làm.  
Để rồi theo dõi thật chăm,  
Đám người thương tế hòn cẩm tố Ngài.  
Tử hình là án họ gài,  
Chúng tìm những chứng cáo Ngài rất ma,  
Sau cùng có kẻ nói là:  
“Đèn thờ hắn nói phá ra tan tành,  
Ba ngày dựng lại thật nhanh.”  
Bấy giờ Thương tế hỏi nhanh câu này:  
“Ki – tô có phải anh đây.”  
Trả lời, Chúa nói: “Lời này không sai.  
Chính Tôi đã nói với Ngài,  
Các ông cũng chẳng tin vài lời Tôi.  
Sau này các vị sẽ coi,  
Con Người ngự xuống sáng soi uy quyền,  
Giá mây Ta phán lời truyền,  
Xét người có đức, ngoan hiền tách ra.”*

*Cai – pha xé áo mình ra,  
Nói rằng: “Phạm thượng với Cha trên trời,  
Chúng ta chẳng phải chứng lời,  
Các ông nghĩ kế kiểm lời xét thay.”  
Họ thưa: “Hắn phải chết ngay.”  
Chúng liền ngạc, nhổ đoạ đầy đáng thương.  
Nhiều người tát vả khinh thường.  
Nói: “Ông hãy bói ai người vả ông.”*

## PHÊ – RÔ CHỐI THẦY

*Phê – rô ngồi trước dinh Cai,  
Nữ tỳ liền tới chê bai ông rằng:  
“Bác này thuộc nhóm đó chẳng?  
Giê-su Na – gét đang căng lúc này.”  
Ông liền chối phắt: “Không hay.”  
Rồi đi ra cổng gấp đầy tớ khai:  
“Giê-su thuộc nhóm ông này.”  
Phê – rô thề thốt không hay chút nào.”  
Một hồi lại có người vào,  
Nói rằng: “Bác quả thân hào của ông,  
Cứ lời bác nói đều thông.”  
Phê – rô chối quyết: “Tôi không biết Ngài.”  
Tức thì gà gáy inh tai,  
Phê – rô nhớ lại lời Ngài nói xưa:  
“Trước gà gáy đã chối bùa.”  
Ông ra khóc lóc quyết chữa xin tha.*

## 5 – ĐỨC GIÊ-SU BỊ NGƯỜI NGOẠI KẾT ÁN VÌ LÀ VUA (Mc 15,1-20)

### ĐỨC GIÊ-SU TRONG DINH PHI-LA-TÔ

*Trước tòa tổng trấn Phi – la,  
Ông ta hỏi Chúa: “Ông là vua ư?”  
Trả lời Chúa nói: “Đúng như,  
Lời ông vừa nói, không dư tí nào.”  
Nhưng khi thượng tể chen vào:  
Chúa ta chẳng có lời nào nói ra.  
Phi – la hỏi: “Bác rõ chưa:  
Bao nhiêu điều tốt họ dành cho ông.”  
Nhưng Người im lặng như không,  
Khiến ông rất đỗi bất thông với Người.  
Vào ngày lẽ lớn tha người,  
Đó là thói tốt hiện thời trong dân.  
Tha ai là ý của dân,  
Ba – ra một kẻ xuất thân giết người.  
Trước dinh dân đến khắp nơi,  
Quan liền thông báo hai người nên tha:  
Giê-su với cả Ba – ra,  
Trong hai hãy chọn một tha túc thì.*



## THA BA–RA–BA GIẾT ĐỨC GIÊ-SU

*Chúng dân tất cả đều tâu:  
“Giê-su hãy giết, tha đầu Ba – ra.”  
Phi – la nói tiếp mà rằng:  
“Ki – tô Đáng ấy, vậy ta làm gì?”  
Toàn dân la ó ầm ĩ:  
“Đóng đinh thập giá tức thì ngay thôi.”  
Phi – la hỏi tiếp như bồi:  
“Ông ta đâu có lôi thôi tội gì?”  
Toàn dân cao giọng mọi khi:  
“Đóng đinh thập tự có chi khó mà?”  
Phi – la cảm thấy bất hòa,  
Lại thêm la ó ôn ào trong dân.  
Ông thừa biết Chúa vô can,  
Chẳng mang tội lỗi khiến quan nóng lòng.  
Nhưng do sách động hô to,  
Của người thương tế đát đông reo hò.  
Nên quan tổng trấn tha cho,  
Ba – ra, còn Chúa trao cho dân phỏng.  
Chúng đem đòn đánh nới công,  
Theo lòng ghen tức cộng đồng xía vô.*



## LÍNH LÀM NHỤC ĐỨC KI-TÔ

*Lính quan dẫn Chúa vào dinh,  
Tập trung cả đội cơ binh quanh Ngài.  
Áo Người bị lột hổng người,  
Mặc cho áo khoác đỏ tươi máu mầu.  
Kết gai vương miện phủ đầu,  
Đội lên đầu Chúa đâm thâu máu trào.  
Tay Ngài cầm một sậy cao,  
Tượng trưng phủ việt vua trao lệnh gì.  
Chúng cười nhạo Chúa làm thi:  
“Tâu vua Do-thái trị vì muôn nơi.”  
Khạc đờm nhổ bọt mặt Người,  
Lấy cây sậy gõ đầu rồi mỉa mai.  
Nhạo cười chúng lột áo dài,  
Mặc cho áo cũ đem Ngài đóng đinh.*



## 6 – ĐỨC GIÊ-SU CHỊU ĐÓNG ĐINH THẬP GIÁ VÀ CHẾT (Mc 15,21-41)

### ĐÓNG ĐANH ĐỨC GIÊ-SU

*Ra đi lên núi sọ người,  
Thập hình khá nặng bắt Người vác theo.  
Đồi cao lên dốc như trèo,  
Sợ Người không thể một lèo đến nơi.  
Có người khỏe mạnh đi đường,  
Người làng Ki-rê họ mời vác chung,  
Si – mon tên gọi quen dùng,  
Tiến về đồi núi rợn rùng Gon – gô.  
Họ la, họ hét, họ hò,  
Giấm chua mật đắng họ cho đưa Người,  
Người không uống, chỉ nếm thôi.  
Đóng đinh thập giá xong rồi chúng đem:  
Áo quần chúng đã trải xem,  
Chúng bèn rút số để xem trúng phần,  
Trúng ai thì lấy theo phần.  
Trên đầu Người có án văn viết rằng:  
“Giê-su Vua Thái rõ ràng.”  
Cùng hai tên cướp đồng mang thập hình,  
Hai tên tả hữu tử hình,  
Đồng mang tội trạng cướp rình của dân.*

## TRÊN THẬP GIÁ ĐỨC GIÊ-SU BỊ XỈ NHỤC

*Chúa treo thập tự khổ hình,  
Kẻ qua người lại hết tình mỉa mai:  
“Mi là kẻ phá đèn ai,  
Phá đi xây lại chặng sai ba ngày,  
Giỗi thì hãy cứu mình ngay.”  
Có người lại bảo: “Giỗi thay Con Trời,  
Xuống ngay khỏi giá khổ đồi.  
Chắc vua Do – thái sẽ rời khỏi đây!  
Cứu mình thoát khỏi đọa đầy,  
Chúng ta tin chắc hẳn ngay Con Trời.”  
Một tên trộm cướp cạnh Người,  
Cũng cùng xỉ vả nói lời thị phi.*

## ĐỨC GIÊ-SU TRÚT LINH HỒN

*Từ giờ thứ sáu trở đi,  
Bóng đen phủ khắp trời vì tiếc thương.  
Vào giờ thứ chín khác thường,  
Chúa kêu lớn tiếng tỏ tường: “Ê – li –  
La – ma – xá – bác – ta – ni.”  
Nghĩa là: “Lạy Chúa có gì bỏ Con.”  
Nghe rồi bọn họ ngược trống:  
“Hình như hắn gọi sứ ngônÊ – lì.”  
Bọn này vội vã chạy đi,*

*Tìm đồ thám gián đưa lên cho Người.  
Những người khác lại nói cười:  
“Để xem liệu có ai người đến không?”  
Tiếng to phát tự đáy lòng,  
Đoạn Người tắt thở, hồn thông về trời.  
Khi Người đã chết thật rồi,  
Có nhiều điềm lạ dấu trời xảy ra,  
Màn đèn thờ xé toang ra,  
Đất rung đá vỡ mồ sảng bật tung,  
Nhiều người an giấc ngàn thu,  
Cùng đồng sống lại hào hùng hiện ra,  
Sĩ quan đại đội nhìn ra,  
Đất trời chuyển động rất là khiếp kinh.  
Ông liền công bố thiệt tình:  
“Ông này quả thật Con cưng Chúa Trời.”  
Có nhiều phụ nữ cùng thời,  
Nhìn xem quan sát chuyện đời xảy ra.  
Các bà Sa – lố thật thà,  
Mac - đa, Ma – rí, mẹ Già ông Gio,<sup>17</sup>  
Các bà những kẻ có công,  
Góp bao tiền của xung công giúp Người.*

---

<sup>17</sup> Bà Maria Madalêna, Bà Maria mẹ ông Giacôbê hậu và ông Gioxê.

## 7- MAI TÁNG ĐỨC GIÊ-SU (*Mc 15, 42-47*)

*Chiều về có bác giàu sang,  
Giu - se tên gọi, quán làng A - ri,<sup>18</sup>  
Môn đồ của Chúa thường khi,  
Đến xin tổng trấn nhận thi hài Người,  
Về mai táng tại bản hương.  
Phi – la sững sốt vì Người đã qua,  
Sao mà chết lệ quá ta!  
Ông cho hỏi kỹ sĩ quan canh Người.  
Rồi trao xác thánh thảm thương,  
Dem về mai táng quê hương của mình.  
Thỏa lòng mong ước chực rình,  
Thi hài nhận được thỏa tình xiết bao.  
Xác Ngài vải tốt liệt vào,  
Đặt vô mồ đá trắng bao phủ ngoài.  
Ông lăn tảng đá to dài,  
Che mồ cửa lại khoan thai trở về,  
Có hai phụ nữ ngồi kề,  
Ngắm trông quan sát mồ kề ngay bên.  
Mác – đa, Ma – rí ngồi bên,  
Mác – đa, ta đã biết tên trước rồi.  
Ma – ri mẹ của Gia – cô,  
Gio – xê em ruột Gia – cô cùng nhà.*

---

<sup>18</sup> Làng Arimathê

## 8 – MÔ TRỐNG (Mc 16, 1-8)

*Đến ngày Sa – bát đầu tuần,  
Hừng đông xuất hiện sương nhuần chưa tan.  
Ba bà ra mộ viếng thăm,  
Sa – lô, Ma – rí thở than rầm rì,  
Mác – đa ta đã biết khi,  
Xúc dầu chân Chúa lúc đi tiệc mời.  
Các bà mang đến dầu thơm,  
Để vào xúc Chúa xác ướm trong mô.  
Nhưng ai lật tấm đá to?  
Để vào ngắm Chúa nằm trong huyệt mô.  
Thình lình thần Chúa hiện ra,  
Áo quần trắng tuyết sáng choang trong mô,  
Các bà khiếp sợ hoảng hồn,  
Thiên thần lên tiếng: “Chớ lo các bà,  
Chúa ta sống lại rõ ràng,  
Người không còn ở với ta nơi mô.  
Các bà hãy tiến bước vô,  
Chỗ nằm còn đó xác giờ thì không.  
Người đi trước cả các ông,  
Ga – li nơi ấy sẽ trông gặp Người.”  
Các bà rời mộ cười tươi,  
Vừa mừng vừa sợ chạy rời báo tin.  
Môn đồ khấp khởi muốn đi,  
Mong trông gặp lại Chúa y ngày nào.*

## 9 – CÁC LẦN CHÚA HIỆN RA (Mc 16, 9-1

Sương mờ ban sáng chưa tan,  
Ngày đầu tuần lễ Vượt qua an lành.  
Chúa ta xuất hiện với bà,  
Người đã chữa khỏi quỉ tà ám ma.  
Bà đi nói với người ta,  
Nhưng kia họ chẳng tin bà đã loan.  
Hôm sau Người lại hiện ra,  
Với hai môn đệ trên đàng về quê.  
Hai ông về kể họ nghe,  
Nhưng rồi họ cũng chẳng nghe truyện này.  
Cuối cùng Chúa hiện vào ngày,  
Họ đang dùng bữa trong ngày hiệp thông.  
Chúa ta trách nhẹ các ông:  
“Sao không tin họ báo cho tin mừng?  
Anh em đi giảng Tin Mừng,  
Muôn loài thụ tạo khắp cùng thế gian,  
Ai tin phép rửa bằng an,  
Người này sẽ được Chúa ban cứu hồn.  
Còn ai chẳng có tin luôn,  
Người này bị phạt linh hồn âm ty.  
Đây là dấu lạ chúng tin:  
Nhân danh Thiên Chúa thực thi trừ tà,  
Nói bằng tiếng lạ lời xa,  
Rắn cầm không cắn buông tha dễ dàng,

*Uống nhầm chất độc không hành,  
Đặt tay trên bệnh chữa lành như chơi.”  
Nói rồi Chúa bỗng lên trời,  
Ngự bên Chúa Cả trên nơi vĩnh hằng.  
Còn môn đệ Chúa đi ra,  
Tin Mừng rao giảng mọi nhà khắp nơi.  
Có Chúa giúp sức ban ơn,  
Kèm theo phép lạ chứng lời đã loan.*

## CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM 24-11-2010



## PHỤ THÊM

### I. ĐỨC MARIA TRONG TIN MỪNG

#### 1 – HÌNH ẢNH HƯỚNG VỀ ĐỨC MARIA (St 3, 8-19)

*Địa đàng phủ khắp cây xanh,  
Cây cao bóng cả tảo ngàn xanh tươi.  
Hoa thơm khoe sắc như cười,  
Quả ngon trĩu nặng khắp nơi trong vườn.  
Suối tuôn róc rách từ nguồn,  
Gọi lên phong cảnh ngàn lời ý thơ.  
Chim ca thánh thót như mơ,  
Vật rừng hoan dã vật vờ gọi nhau.  
Gió chiều hiu mát uốn lau,  
Khẽ nghe chân Chúa dạo mau trong vườn.  
Ông bà nguyên tổ đáng thương,  
Thấy mình không áo hổ ngươi trần truồng.  
Lấy dây khâu lại lá buông,  
Che mình kéo Chúa chí tôn thăm vườn.  
A – đam sao biết thân truồng?  
Ngươi ăn trái cấm giữa vườn phải không?  
E – va Chúa phái đến con,  
Cô trao trái ấy ăn ngon chiều nàng.  
Bà kia sao lại lỡ làm?  
Rắn kia nó xúi con hành bậy đây.*

*Chúa ra án phạt rắn này:  
Suốt đời bò bụng ăn xài bùn đen.  
Mỗi thù được đặt đan xen,  
Giữa bà và rắn tạo lên suốt đời.  
Ngươi rình cắn gót chân Người,  
Nhưng bà dãm nát đầu ngươi báo thù.  
Rồi bà cũng có án thư:  
Chúa ra cho mọi đời tư mỗi người.  
Sinh con đau đớn khác thường,  
Nặng nề vất vả lúc thời mang thai.  
Đàn ông cũng có án dài:  
Cả đời vất vả lo hoài bánh ăn.  
Đất dai gai góc mọc tràn,  
Mồ hôi đổi bánh đã thành luật lao -.  
Tôi khi nhắm mắt xuống hào,  
Trở về cát bụi trộn vào bùn than.*

\*\*\*

*Đoạn ba Sáng thế mười lăm,  
Được coi báo trước Phúc Âm sau này.  
Hình bà đẹp dập rắn dây,  
Báo cho nhân loại sau này niềm hân.  
Bà như đồng rạng tiến lên,  
Bình minh báo hiệu ngày êm sáng ngời.  
Sao mai, Bà Chúa sáng tươi,  
Báo cho nhân loại mặt trời chính tông.*

*Ngôi Lời sẽ xuống lập công,  
Cứu nhân độ thế khỏi vòng tội khiên.*

## 2 – ĐỨC MARIA TRONG NGÀY TRUYỀN TIN (Lc 1,31)

*Ngày kia thần sứ Ga – bri,  
Được sai đến xứ thanh bình Na – gia.  
Gặp cô trinh nữ Ma – ri – a,  
Cô này đính ước cùng chàng Giu – se.  
Sứ thần cất tiếng chào êm:  
Ma – ri đừng sợ hãy yên tâm lòng.  
Này bà Thiên Chúa hài lòng,  
Chúa ban tràn phúc đầy hồn quí thay!  
Thụ thai bà có con trai,  
Giê-su danh thánh của Ngài mai sau.  
Ma – ri từ chối thật mau,  
Vì tôi không biết trước sau vợ chồng.  
Sứ thần liền bảo rằng không!  
“Thánh Thần rợp bóng xuống trong việc này.  
Vậy nên con trẻ sau này,  
Sẽ là Đấng Thánh quý thay con Trời.”  
Ma – ri tỳ nũ nghe lời,  
Xin vâng ý Chúa theo lời Thần khuyên.  
Ôi Ma- ri, Mẹ đầy duyên,  
Sinh con Thiên Chúa mang duyên kiếp người.*

*Mẹ là Mẹ Chúa Ngôi Lời,  
Đangkan dâng mạng sống cứu người trần gian.*

**3 – ĐỨC MARIA ĐI THĂM BÀ I-SA-VE**  
*(Lc 1, 39-56)*

*Hùng dông thức giấc ban mai,  
Ánh hồng khoe sắc một ngày đẹp tươi.  
Ma – ri vội vã không nguôi,  
Đi thăm chị họ tên người I – sa.  
Đường đi xa tắp, hướng nam,  
Biết bao cách trở từ nhà bước ra.  
Ga – li đi tới Giu – da,  
Đường đi dốc dác săn sàng vượt qua.  
Tới nơi nhà bác Gia – ca,  
Mẹ chào chị họ I – sa thăm tình.  
Lời chào của Mẹ thỉnh lình,  
Tới tai chị họ cảm linh lạ lùng.  
Con trong dạ chị nhảy mừng,  
Khiến bà cảm động reo mừng thánh ân.  
Thánh Thần soi sáng bà ngâm:  
“Em người có phúc đầy ân lạ lùng.  
Trỗi hơn nữ giới ngàn trùng,  
Thai nhi trong dạ em cùng đang mang.  
Tràn đầy ơn phúc Chúa ban,  
Bởi đâu được Mẹ Chúa thăm tận nhà.*

*Tai tôi vừa đón lời thăm,  
Hài nhi trong dạ nhảy nâng cõi lòng.  
Ôi em thật đáng quý tôn,  
Vì em tin Chúa thành công mọi điều.”*

\*\*\*

*Bấy giờ Đức Mẹ ca lên:  
“Hồn con ca ngợi dâng lên Chúa Trời.  
Trí con hồn hở vui cười,  
Vì Thiên Chúa, Đáng cứu người chúng con.  
Con đây tỳ nữ Chúa tôn,  
Người thương nhìn tới phận con đón hèn.  
Từ nay tới mãi thu thiên,  
Người ta ca chúc con hiền phúc ân.  
Chúa quyền cao cả bao la,  
Ban cho con biết bao là trọng ân.  
Danh người chí thánh ca vang,  
Mọi đời thương xót phàm nhân kính Người.  
Chúa cao giương sức mạnh Người,  
Đẹp tan lòng trí của phuờng tự kiêu.  
Người nâng phận nhỏ cao siêu,  
Hạ người quyền thế triệt tiêu chức quyền.  
Nghèo hèn Chúa cho phỉ nguyên,  
Giàu sang Chúa đuổi về liền tay không.  
Ích – diên được Chúa đoái trông,  
Rồi người còn hứa cha ông như vậy:*

Áp – ram con cháu rãy đầy,  
Đời này, đời nọ dựng xây nghiệp nhà.”  
Ma – ri ở với I – sa,  
Chừng ba tháng đoạn vê nhà cố hương.

#### 4 – ĐỨC MARIA TRONG NGÀY GIÁNG SINH (Lc 2,7)

Giu – đê miền đất nam Do -,  
Lệnh vua khai sổ dân lo phải làm.  
Những ai xa cố quê làng,  
Trở về khai báo nơi làng mình sinh.  
Giu – se đang ở Ga – li,  
Phải về quê quán để ghi tên mình.  
Ma – ri cũng phải đồng hành,  
Đến nơi tạm trú không an chút nào.  
Rảo qua quán trọ tìm vào,  
Người người từ chối không cho trú nhở.  
Giu – se vất vả thẫn thờ,  
Chiều về đã muộn đêm thời sắp buông.  
Khí trời se lạnh mùa đông,  
Ma – ri cảm thấy hơi lo trong lòng.  
Sau cùng phải chạy ra đồng,  
Tìm nơi trú trú, mục đồng canh đêm.  
Đêm về vắng lặng khá yên,  
Chiên bò mục tử đang miên giấc nồng.

*Giu – se nầm thức chong chong,  
Không sao chọn mắt cho lòng được yên.  
Ma – ri thấy bụng không yên,  
Hiểu ngay Chúa muốn đang đêm chào đời.  
Ma – ri sửa soạn cho Người,  
Nơi nầm chẳng có bây giờ tính sao?  
Loay hoay tìm khắp chuồng bò,  
Chẳng còn chỗ quí dành cho Con Trời.  
Chỉ còn một chỗ nhất đời,  
Đó là máng cỏ đã với không đầy.  
Chỗ này có lẽ ấm đây,  
Khăn to Mẹ trải phủ đầy trên rơm.  
Giu – se, Mẹ Chúa xin ơn,  
Cả hai nguyện Chúa ban ơn an bình.  
Chúa sinh nầm máng cỏ lành,  
Mẹ người quỳ lạy tâm tình mến yêu.  
Vâng nghe tiếng hát cao siêu:  
“Vinh danh Thiên Chúa chốn thiên cõi hằng.  
Bình an dưới thế người lành.”  
Thiên thần hiện báo tin lành nhiều nơi.  
Mục đồng cũng được báo noi,  
Rủ nhau cùng đến xem coi sự tình.  
Tôi nơi họ thấy Ấu Nhi,  
Nằm trong máng cỏ tốt xinh an bình.  
Họ ca tụng Chúa Thánh Linh,  
Đã cho họ biết Chúa sinh cõi đời.*

*Chiêm tinh mấy vị lõi đời,  
Cũng tìm đến bái Vua Trời mới sinh.  
Họ dâng bảo vật Ấu Nhi:  
Vàng ròng, mộc dược và bình nhũ hương.*

## 5 – ĐỨC MARIA DÂNG CHÚA TRONG ĐÈN THỜ (*Lc 2,22*)

*Đến ngày thanh tẩy các Ngài,  
Mẹ đem Ấu Chúa lên đài tiến dâng.  
Môi – sê luật cũ phải vâng,  
Con đầu trai giới tiến dâng Chúa Trời.  
Dâng theo của lẽ chim trời,  
Đôi chim cu gáy hoặc bồ câu non.  
Gia – liêm có một sứ ngôn,  
Tên ông quen gọi Si – mon đèn thờ.  
Ông người công chính trông chờ,  
Nguồn ơn cứu độ của người Ít – ran.  
Thánh Thần thúc dục ông ra,  
Gặp ngay ấu Chúa được dâng Chúa Trời.  
Ông liền chúc tụng ra lời,  
Đã ban phúc lớn gặp nơi con Người.  
Tiên tri ông báo nhiều lời,  
Về người con Chúa, Mẹ thời mắc lây.  
Nhiều người chống đổi Chúa thay!  
Chúa nên bia miệng cho ai chống Người.*

*Mẹ người một lưỡi gươm roi,  
Thâu qua lòng Mẹ rã rời tâm can.  
Ở đây có nữ An – na,  
Tuổi cao sống tại nhà Cha, đèn thờ.  
Hằng ngày chay tịnh trông chờ,  
Ơn trời cứu độ dân Người Ít – ran.  
Bà liền nói trước cho dân,  
Về con trẻ ấy cho đoàn người nghe.  
Ma – ri ghi nhớ lắng nghe,  
Mọi điều về Chúa suy liên trong lòng.  
Giu – se, Mẹ Chúa một lòng,  
Cảm ơn Thiên Chúa ban cho yên hàn.  
Trở về sống lại miền nam,  
Cuộc đời mai ẩn trong gia đình mình.*

## 6 – ĐỨC MARIA SANG AI CẬP (Mt 2,13)

*Mẹ ta rời bỏ Giu – đê,  
Xa nhà lánh nạn nơi quê hương người.  
Giu – se dẫn Mẹ lên đường,  
Mẹ bồng ấu Chúa trên đường đi Ai.  
Lưng lừa giúp đỡ cả hai,  
Giu – se đi trước khỏi sai lạc đường.  
Đường đi trắc trở mệt người,  
Đêm vào trú quán nghỉ ngơi dặm trường.  
Đường đi cũng gặp nhiều người,*

*Chẳng ai để ý xem người phuong nao.  
Tôi noi Ai – cập tiến vào,  
Lạ người lạ cảnh khác nào bồng lai.  
Ước mong ai đó có tài,  
Chỉ cho nơi chốn triển khai trú nhờ.  
Ở đây cho đến bao giờ,  
Cũng không biết đến ngày giờ về quê.  
Giu – se tiếp xúc cho quen,  
Bắt đầu làm mộc như nghề cũ xưa.  
Ma – ri lo việc thêu thùa,  
Dưỡng nuôi Ấu Chúa cho vừa ý Thiên.  
Ngày qua tháng lại tiếp liền,  
Thánh gia sinh hoạt bình yên xứ người.  
Tới khi mộng báo hãy rời:  
Trở về quê quán tức thời vâng ngay.*

## 7 – ĐỨC MARIA Ở NA-GIA-RET (Mt 2,22)

*Ngày kia thần Chúa mộng cho,  
Giu – se mau mắn phải lo đi về.  
Khi về sê ở Na – gia,  
Miền quê xứ bắc It – ran an bình.  
Giu – se lo liệu khởi hành,  
Mẹ thì dùi Chúa an lành đi mau.  
Đường về cũng khá bể dâu,  
Xa xôi cách trở biết đâu đê phòng.*

*Gồ ghè cất bước long dong,  
Bước đi Chúa vẫn nên lo chân chùng.  
Mẹ dùi Mẹ dắt không ngừng,  
Nên rồi Chúa cũng vui mừng tiến lên.  
Đêm vào trú quán nghỉ yên,  
Để cho hồi sức mai thêm quãng đường.  
Sự đời chuyển biến lẽ thường,  
Chẳng bao đã tới ranh đường Ga – li.  
Giu – se tiến thẳng Na – gia,  
Ở vào nhà cũ có kỳ để không.  
Tại đây lo dọn thoáng thông,  
Ngôi nhà đã cũ do ông cất làm.  
Họ hàng thân thích chào thăm,  
Xóm làng vui hẳn thăm quan bạn bè.  
Khi đi chưa có bé em,  
Nay về Ấu Chúa đã lên nhi đồng.  
Thế rồi ngày tháng cứ giông,  
Thánh gia bình lặng sống trong yên hàn.  
Giu – se thổi mộc quen làm,  
Vui đời lao động quen ham việc này,  
Ma – ri vui cảnh xum vầy,  
Hằng ngày nội trợ chân tay liên hồi.  
Chúa Con học chữ mau thôi,  
Lại lo tu nghiệp cho xuôi việc làm.  
Cuộc đời bình lặng quanh năm,  
Cả ba sống thánh tiến thăng tinh thần.*

*Sống yêu, xả kỷ tăng dần,  
Bạn bè lối xóm quen thân mến nhiều.*



## 8 – ĐỨC MARIA BỊ LẠC MẤT CHÚA (*Lc 2,46*)

*Giê-su giàn tuổi mười ba,  
Giu – se, Mẹ Chúa cả ba lên đèn.  
Hằng năm gia thất thói quen,  
Hành hương lễ thánh tại đền Gia – liêm.  
Năm kia đã có một phen,  
Lễ xong tất cả ra về bằng yên.  
Giê-su ở lại trong đèn,  
Ông bà không biết ra về lặng thinh.  
Ông bà cứ tưởng định ninh,  
Cậu đi với nhóm bộ hành cùng quê.  
Nhưng khi tất cả ra về,  
Mới hay thiếu Chúa không về cũng nên.*

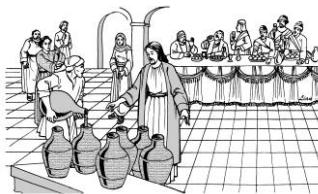
*Ông bà quay lại thánh đèn,  
Tìm Con lạc mất đã liền ngày ba.  
Tâm hồn rạo rực xốn sang,  
Đi tìm khắp chốn lòng tăng nỗi buồn.  
Nhưng kìa Con đứng giữa phòng,  
Kinh sư thông giỏi hỏi thông nhiều phần.  
Mọi người kính ngạc trí thân,  
Khôn ngoan sắc sảo có thần hộ thân.  
Ông bà hỏi vấn Con thân,  
Sao Con làm thế Mẹ Cha phải tìm.  
Việc Cha Con phải lo đi,  
Thi hành trọng ý tâm tình của Cha.  
Đoạn Người đi với ông bà,  
Ra về quê cũ là làng Na – gia.  
Ở đây vâng phục Mẹ Cha,  
Khôn ngoan tiến phát xác lành lớn mau.*

## 9 – ĐỨC MARIA TRONG TIỆC CƯỚI CANA (Ga 2,5)

*Ra đi tiệc cưới Ca – na,  
Xóm làng vui nhộn tại nhà tân hôn.  
Mặt vui tay bắt miệng hôn,  
Hai bên trai gái hôn ôm chào mừng.  
Cơ dâu chú rể tung bừng,  
Trình phô áo cưới sắc hương tươi vui.*

*Khách mời dự tiệc tới lui,  
Thân bằng quyền thuộc đến vui chúc mừng.  
Ma – ri Mẹ Chúa đi cùng,  
Chúa Con cũng tới đi cùng Mẹ ta.  
Cả phòng tiệc cười rum ra,  
Rượu ngon, rượu mạnh đưa ra khách mời.  
Người ta ăn uống vui cười,  
Hơi men nồng nặc phát lời lung tung.  
Rượu vào ngôn xuất rất sung,  
Ai ai cũng nói cười rung cả phòng.  
Tiệc vui mới được nửa lòng,  
Gia nhân kêu hết rượu nồng thiệt xui.  
Chủ nhà chạy tới chạy lui,  
Lo sao chạy chĩa khỏi nguy phen này.  
Thiếu rượu làm bẽ mặt mà,  
Quản gia chú rể mặt mà tái xanh.  
Nhác trông Mẹ thấy bất an,  
Mẹ liền chạy tới thưa van Chúa rằng:  
“Con ơi họ hết rượu mà,  
Xin con cứu giúp họ qua con này.”  
Chúa liền nói với tớ bầy:  
“Đổ đầy chum nước trong quây phòng ăn.”  
Vâng lời đổ nước đầy dần,  
Chúa truyền múc nước lấy ra tiếp người.  
Nước thành rượu tốt tuyệt vời,  
Cả phòng lại thấy tiếng cười vang lên.*

*Quản gia đốc đám vui êm,  
 Sững sờ rượu ấy tăng thêm lạ lùng.  
 Chẳng ai biết rượu đây thùng,  
 Chỉ người phục dịch ý chừng biết thôi.*



## 10 – ĐỨC MARIA ĐƯỢC MỘT PHỤ NỮ CA TUNG (Lc 11,27)

*Chúa ta giảng dạy nước Trời,  
 Lời văn tiếng nói tuyệt vời lẽ khôn.  
 Chúa hay dùng những dụ ngôn,  
 Gợi lên hàm ý giải thông lẽ trời.  
 Trông Người lại có duyên tươi,  
 Giảng khuyên biểu lộ tình thương uy quyền.  
 Ai nghe cũng phải ca khen,  
 Có người phụ nữ nói lên về Thầy:  
 “Phúc thay dạ đã mang Thầy,  
 Vú cho Thầy bú lại đầy phúc ân.”  
 Nhưng rồi Chúa lại nói là:  
 “Phúc cho ai giữ lời Ta thực hành,  
 Ai nghe lời Chúa thi hành,  
 Lại còn có phúc hơn ngàn lần kia.”*

## 11- ĐỨC MARIA TRONG THỜI KỲ CÔNG KHAI CỦA CHÚA (Mt 12,47)

*Chúa đang nói giữa đám đông,  
Anh em, Mẹ Chúa đứng trông ở Ngoài.  
Tim mong được đến gặp Ngài,  
Có người báo Chúa: “Mẹ, vài anh em,  
Muốn vào thấy Chúa hỏi xem.”  
Chúa liền tìm cách hỏi thêm câu là:  
“Ai Mẹ, các anh em Ta?”  
Chỉ vào môn đệ đang gần chung quanh:  
“Đây là anh, Mẹ của Ta  
Là người vâng giữ lời Cha thi hành,  
Người này là Mẹ, là anh,  
Trọng hơn huyết nhục muôn phần quý yêu.”*

## 12 – ĐỨC MARIA ĐI GẶP CHÚA TRÊN ĐƯỜNG ĐI CAN – VĒ (Lc 23,28)

*Trên đường đi đến Gon – gô,  
Họ hò, họ hét họ hô dậy trời.  
Người sau kẻ trước khơi khơi,  
Hãy xem quan sát đoàn người khùng điên.  
Mẹ ta cố gắng tiến lên,  
Mặt râu khăn phủ che êm nỗi buồn.*

*Mẹ đi gấp gáp lê tuôn,  
Có người dùi Mẹ nỗi buồn xót xa.  
Tôi nơi giáp mặt Chúa ta,  
Lòng đau thắt ruột nói ra nắc lòng.  
Con nhìn Mẹ, Mẹ nhìn Con!  
Lòng đầy đau đớn nỗi buồn đắng cay.  
Vì đâu, Con phải như vậy,  
Chẳng còn hình tượng mặt mà tốt tươi.  
Con tôi đẹp tốt sáng tươi,  
Chúa Trời mặc xác loài người đẹp sao!  
Nhưng nay tiêu tuy còm hao,  
Mặt mà máu vết tạt cà tang thương.  
Máu trào qua mắt xuống đường,  
Vai đè thập giá trên sườn dốc leo.  
Mồ hôi thấm ướt thân teo,  
Chẳng còn hơi sức mà trèo dốc cao.  
Mẹ Con từ biệt làm sao?  
Con nhìn Mẹ ngược đi vào đám đông.  
Lính hô dục bước tiến luân,  
Đẩy xô roi quất đi không được rời.  
Mẹ suy lúc Chúa ra đời,  
Thiên Thần ca hát trên trời vinh danh.  
Mà nay Con Chúa hết danh,  
Chịu treo thập giá hiến thân cứu đời.*



### 13- ĐỨC MARIA TRÊN ĐỒI GOLGOTA (Ga 19,25)

*Trên đồi Gôn – gõ người đông,  
Kẻ đi người lại xem trông hiếu kỳ.  
  
Nhóm người đưa Chúa tử hình,  
Xốn xang chạy khắp đồi hình Gôn – gô.  
  
Kẻ khiêng thập tự đặt vô,  
Dùi thông mấy lỗ để cho đinh vào.  
  
Kẻ đào người bới lỗ chôn,  
Ba cây thập tự sẽ trông dựng nê.  
  
Chúa ta đứng lặng không yên,  
Nó đưa mật đắng gây thêm khổ đòn.  
  
Chúa không uống chỉ ném thoi,  
Mẹ ta đứng đó lòng sôi khổ sâu,  
Không ai đau khổ phiền sâu,  
Cho bằng Mẹ đứng xé đau cõi lòng.  
  
Xem con bị xử bất công,  
Ngược nhìn chẳng giám xe lòng quặn đau.  
Chúng đem lột áo Chúa mau,*

*Dẫn gần thập giá dành chầu thân gầy.  
Chúng xô Chúa ngửa trên cây,  
Nằm trên thập tự thân gầy ai ưa.  
 Tay chân cột chặt không chừa,  
Thế rồi chúng đóng đinh vừa lõi khoan.*

*Trên đầu có bảng ghi danh,  
Giê-su vua của Ít – ran trị vì.  
Chúng hô thập tự dựng thi,  
Dựng lên ba xác treo ghì trên cây.  
Mẹ trông hai mắt lệ đầy,  
Chẳng còn nói được lời thay cõi lòng.  
Chân tay Mẹ khẽ run đòn,  
Không còn hơi sức nhìn Con treo tròng.  
Bầu trời cũng gióng đau thương,  
Mây che ảm đạm tỏ thương Con Trời.  
Mấy tên trong lũ bụi đời,  
Cũng trêu cũng mỉa Con Trời không tha.  
Tôi khi Chúa ngỏ lời rằng:  
“Gio – an quả chính con Bà quý yêu.”  
Gio-an đây Mẹ con yêu”.*

*Đoạn Người thưa Chúa cao siêu trên trời:  
“Lạy Cha sao bỏ Con rời,  
Con xin phó trót hồn nơi Cha lành.”*

*Đoạn Người trút thở an bình,  
Mẹ cùng con, cháu, thân bằng đứng suy.  
Tôi khi hạ xác điệu truy,*

*Ra về lòng quặn nhớ suy suối đời.  
Táng an kẻ chết việc đời,  
Dành cho nam giới tục đời Ít – ran.*

## 14 – ĐỨC MARIA TRONG NGÀY LỄ NGŨ TUẦN (Cv 1,14)

*Tông đồ trên núi trở về,  
Họ lên lâu gác chờ quen trú nhờ.  
Ma – ri Mẹ đã ngồi chờ,  
Mấy bà quen biết thân thờ ngồi đây.  
Phê – rô ra lệnh cầu say,  
Xin Cha ban xuống tràn đầy Thánh Ân.  
Như lời Chúa hứa sẽ ban,  
Mẹ Ta cầu nguyện sẵn sàng đón ân.  
Mẹ cầu cho các thánh nhân,  
Chúa ban ơn thánh cải tâm các ngài.  
Mẹ cầu Giáo hội phôi thai,  
Chúa ban hương dẫn dân Ngài hăng say.  
Ngày cùng Chúa đỗ ơn ngay,  
Thánh Thần Chúa xuống trên ngay mỗi người.  
Làm cho các vị đổi đời,  
Hăng say rao giảng khắp nơi Tin Mừng.  
Nhiều người vui đón Tin Mừng,  
Đi theo môn đệ không ngừng cải tâm.  
Trụ nhà Mẹ vẫn nhiệt tâm,*

*Cầu cho đạo Chúa lan tràn khắp nơi.  
Tông đồ chẳng sợ chết tươi,  
Miễn sao nói hết những lời Chúa trao.*

## **II. MẤY BÀI THƠ VỀ CHÚA VÀ ĐỨC MARIA**

### **1 – CA TỤNG TÌNH THƯƠNG CHÚA**

- 1. Lạy Thiên Chúa Tình Thương cao cả,  
Ôi bao la trái đất trời xanh,  
Ở đâu cũng thấy tình Cha,  
Trải ra khắp chốn rừng xanh biển ngàn.*
- 2. Ôi lòng Chúa quá yêu người thế,  
Tình Cha lớn như biển bao la,  
Con suy chẳng thấu chẳng ra.  
Phủ trên muôn vật muôn dân vũ hoàn.*
- 3. Ôi tình Chúa bao la lồng lộng,  
Đáng cản khôn uy lực vô biên,  
Lòng yêu cao cả triền miên,  
Vĩnh tồn bất biến y nguyên muôn đời.*

4. Ta nhìn ngắm muôn vật trời đất,  
Chúng bầy bầy xóa xóa đẹp thay,  
Tú thời bát tiết vẫn xoay,  
Vân niên hoàn vũ cũng xoay cung hành.

5. Cỏ hoa, lúa miến màu xanh ngát,  
Rừng xanh vang vọng tiếng chim ca,  
Vì thương Chúa đãi người trần,  
Hương thơm, quả ngọt muôn dân hưởng dùng

6. Biển, rừng chứa đầy tình thương Chúa,  
Sơn hà hảo vị Chúa nuôi dân,  
Chúng ta khai thác mỏ hầm,  
Biết bao vật quý Chúa ban loài người.

7. Thác nước suối ghênh sao đẹp quá,  
Hỏi nguyên lai ai Đấng Tao Thành,  
Thưa Ngài Tao Hóa quyền năng,  
Vì thương người thế người là cẩn nguyên.

\* \* \*

8. Ánh sáng bóng tối đều hữu ích,  
Ngày đêm phân biệt cách lạ lùng,  
Đêm tịch liêu bổ sức con người,  
Tăng thêm sức sống con người ngày mai.

9. Ánh dương chiếu sáng trời đêm tối,  
Tô điểm muôn vật sáng tươi hơn  
Làm vui cảnh sống khắp nơi,  
Ngợi khen Thiên Chúa ngàn lời yêu thương.

10. Ánh quang tổng hợp sinh nhiều ích,  
Nuôi cây muôn vật ích vô cùng,  
Ai người tạo dựng diệu kỳ?  
Căn nguyên Tạo Hóa thần kỳ dựng nên.

\* \* \*

11. Nước bóng tối cân cho muôn vật,  
Thiếu khí năm phút ta tiêu vong,  
Một ngày thiếu nước không sao,  
Mang ta Chúa nắm giữ trong tay Ngài,

12. Tình thương Chúa Cả bao la quá,  
Người khiến cho mưa thuận gió hòa,  
Nước đem nguồn sống muôn dân,  
Tươi vui cảnh vật thị thành khắp nơi.

13. Nước thay đổi khí thiêng trời đất,  
Nước làm xanh mặt đất khắp nơi,  
Nước nuôi muôn vật con người,  
Gieo nguồn sức sống muôn nơi vũ hoàn.

14. Nước quả thật vô cùng tuyệt diệu,  
Khác nào nguồn máu chảy trong tim,  
Đường nuôi khắp cả vũ hoàn,  
Muôn vật sống hân hoan cuộc đời.

15. Một điểm nữa lay Trời cao cả,  
Đó là thần lửa quá hãi hùng,  
Nó thiêu nó đốt khắp cùng,  
Đốt nhà, rừng rậm, cả cung vua tràn.

16. Lửa sưởi ấm làm vui người thế,  
Lửa chiếu soi thắp sáng muôn nơi,  
Mùa đông giá lạnh rét run,  
Chúa ban khí đốt sưởi chung mọi người.

17. Lửa nấu chín các đồ ăn sống,  
Làm cho đồ ăn chín thơm ngon,  
Dễ tiêu tăng sức cho người,  
Giúp cho cuộc sống muôn người vui tươi.

18. Lửa còn giúp ta tránh khí độc,  
Đuổi tà ma ôn dịch khỏi hoành hành,  
Không gây sài khí hại dân,  
Làm cho người thế an lành sống vui.

19. Ôi tình Chúa bao la thương mến,  
Chúa yêu thương người thế lạ lùng,  
Chúa ban đồng cỏ núi rừng,  
Hoa thơm bát ngát ngàn trùng tươi xinh.

20. Những đồng lúa bao la xanh mướt,  
Những nương rau xanh mướt như nhung,  
Nuôi người muôn vật khắp cùng,  
Ăn no béo tốt vui mừng giõn chơi.

21. Muôn vật sống Chúa ban người thế,  
Chim trời cùng với cá đại dương,  
Ngựa vẫn dã thú rừng hoang,  
Hươu nai, rắn rết chó hoang mèo rừng.

\* \* \*

22. Lạy lòng Chúa quá yêu người thế,  
Chúa còn ban người thế mỏ hầm,  
Chìm sâu dưới đáy đại dương  
Dưới lòng đất thẳm khắp nơi vũ hoàn.

23. Nào là các mỏ dầu, than đá,  
Mỏ kim cương, vàng lá sáng choang,  
Bạch kim, mỏ sắt, thủy ngân,  
Muôn vàn thứ quý dưới hầm đất sâu.

24. Ôi biết nói sao trên trời thẳm,  
Hàng tý sao chiếu sáng quanh năm,  
Đêm trường lại thấy có trăng,  
Chiếu soi muôn thửa đêm thanh tuyệt vời.

25. Ban ngày mặt trời gieo ánh sáng,  
Sản ra bao nhiệt lượng vũ hoàn,  
Biến đổi nuôi sống muôn loài,  
Làm nên cuộc sống an toàn muôn dân.

26. Ánh sáng bóng đêm bao lợi ích,  
Cả hai nuôi sống biết bao loài,  
Quang năng tổng hợp hài hòa,  
Gây ra sức sống vạn năng muôn loài.

\* \* \*

27. Ôi lòng Chúa yêu thương cao cả,  
Chúa dựng nên tất cả muôn loài,  
Đất trời với muôn hình hài,  
Thiên đàng, địa ngục muôn loài trời cao.

28. Ôi Chúa cả uy quyền phép tắc,  
Dựng nên muôn vật quá bao la,  
Muôn loài người vật sống chung,  
Biết bao kỳ thú cho chung mọi loài.

29. Vì yêu, Chúa dựng nên muôn vật,  
Cho muôn người vật thường thức chung,  
Công trình tuyệt đẹp Hóa Công,  
Muôn người muôn vật tung hô Chúa Trời.

30. Ôi Chúa vạn năng uy quyền quá,  
Miệng lưỡi con chẳng biết nói sao,  
Con xin hợp với các thần,  
Ngợi khen chúc tụng ngàn lần Chúa Cha.

31. Lạy Đức Hóa Công rất thương trí,  
Đáng bao dung rộng lượng vô cùng,  
Ban không biết mệt, biết dừng,  
Người Cha muôn thủa ngàn trùng yêu thương.

## 2- MARIA, MẸ CÂY XANH

(Trong Cựu Ước)

1. Mẹ như trắc bá xanh tàn lá,  
Tràn đầy sinh lực tán tươi xinh,  
Bóng che người thế tội tình,  
Ban ơn trợ giúp vượt dàng trần gian.

2. Mẹ như gỗ tốt Hương Ly Bán,  
Cây cao cành lá choán trời nam,  
Mẹ ta rợp bóng muôn dân,  
Giúp cho người thế bao là ơn thiêng.

3. Cây Hương Bá trên đồi Si – ón,  
Phủ xanh đồi trọc bóng huyền siêu,  
Mẹ ta như tán cao siêu,  
Chở che dân Chúa khỏi nhiều tai ương.

4. Vườn hồng Giê-rí hương thơm ngát,  
Hương thơm Bà Chúa tỏa muôn nơi,  
Ban ơn che chở muôn người,  
Thoát vòng tục lụy án trời ra xưa.

5. Mẹ như tiêu huyền bên suối mát,  
Khách bộ hành giải khát dưới cây,  
Mẹ cho nước mát giải khuây,  
Ban nguồn sức sống cho bầy chúng con.

6. Cây thiên tuế ngàn năm vẫn sống,  
Mẹ yêu con như bóng trên hồn,  
Xin cho con được một lòng,  
Yêu Cha, mến Mẹ hết lòng của con.

7. Vòng nguyệt quế trao người chiến thắng,  
Đội trên đầu người thắng ba quân,  
Mẹ ta đã thắng quỷ ma,  
Cho con cũng biết tránh xa chước thù

8. Mẹ như suối nước nguồn ơn Chúa,  
Chúa trao cho Mẹ phát ơn thiêng,  
Ban cho dân Chúa sức thiêng,  
Chống mưu chước quỷ ma vương hại người.

### 3- CẢM HỨNG TỪ SÁCH KHÔN NGOAN

1. Chúa phép tắc vô cùng cao cả,  
Khi trí Người nghĩ vật khả thi,  
Nó liền hiện hữu tức thì,  
Trước tốn nhan Chúa quyền uy lừng.
2. Trong Sách Thánh Sa-Môn đã nói,  
Từ ngàn muôn thuở chốn xa xôi,  
Mẹ ta đã có trên trời,  
Cạnh ngai Thiên Chúa cất lời ngợi khen.

3. Trước khi vũ trụ thành hiện thực,  
Chúa Trời nhìn Mẹ cực tốt xinh,  
Hằng ngày múa hát ca khen,  
Kỳ công của Chúa ở trên cõi trời.

4. Khi trái đất bầu trời chưa có,  
Núi đồi, sông biển vốn trong mơ,  
Mẹ ta được Chúa dưỡng nuôi,  
Trên trời cao thẳm trong nôi nhiệm mầu.

5. Khi thác nước, suối nguồn chưa chảy,  
Núi chưa ra, rừng rậm chưa thành,  
Mẹ ta đã được sinh ra,  
Nhàn du trước thánh nhan Cha trên trời.

6. Lúc khí quyển bầu trời chưa có,  
Mây trời, hơi nước, gió chưa bay,  
Ánh dương chưa hiện đó đây,  
Trăng sao chưa có ngàn mây chưa thành.

7. Trước khi Chúa dựng làn nước biển,  
Đặt ranh giới nước biển tràn bờ,  
Sóng to không phá ven bờ,  
Muôn vàn vật biển nuôi người trần gian.

8. Lúc này Mẹ đã hồn trinh trắng,  
Đã thành hình trong cảnh diệu quang,  
Khi Cha nghĩ tới Mẹ ta,  
Mẹ liền hiện hữu bên Cha lâu đời.

9. Chúa trang điểm hồn Mẹ rất thánh,  
Làm cho hồn Mẹ thánh siêu phàm,  
Không vương tí ố trần gian,  
Đẹp tươi chói sáng trước nhan Vua Trời.

10. Ôi Cha! Chúa Cả quyền phép tắc,  
Chúa tạo thành muôn vật, vũ hoàn,  
Dựng nên người thế khôn ngoan,  
Có hồn thông sáng ngợi ca Chúa Trời.

11. Xin Cha xuống ơn hồn con mọn,  
Để con yêu Chúa trọn cuộc đời,  
Tôn thờ cảm tạ Vua Trời,  
Đã ban người thế làm người, con Cha.

\*\*\*

#### 4- TÌNH MẸ

1. Mẹ Thiên Chúa vô cùng cao cả,  
Tình Mẹ bao la sánh đại dương,  
Vượt biên giới ngàn trùng biển cả,  
Tới muôn vàn nước khắp năm châu.
2. Muôn dân nước hướng về Mẹ Thánh,  
Vui mừng chờ đón thánh ân trời,  
Ban qua Mẹ Thánh như sông cả  
Tuôn đổ trên con cái yêu thương.
3. Mẹ ơi, vượt trần gian khổ ải,  
Đường chông gai trải khắp muôn nơi,  
Mẹ như bóng mát che con cái,  
Như tàn xanh phủ khắp muôn dân.
4. Xin Mẹ dạy con vui tươi hát,  
Để cho con tô thắm trần gian,  
Mẹ chính ngọ tràn đầy ánh sáng,  
Soi dẫn con biết tránh hiểm nguy.
5. Khi con lạc đường về Thiên Quốc,  
Mẹ tìm lối thoát cho con cái,

*Dầu cho cách trở ngàn sông núi,  
Mẹ đưa về hướng đúng Thiên Cung.*

*6. Khi con sống thiếu đời khiêm tốn,  
Gương lành khiêm hạ Mẹ soi con,  
Giúp con khống chế thói kiêu ngạo,  
Sông đời khiêm hạ rất thanh thơi.*

*7. Cuộc đời hiến dâng đời vâng phục,  
Nhiều lần con ngại phục cấp trên,  
Xin Mẹ giúp cho con nêu sáng suốt,  
Biết vâng lời thuần thực trong tim.*

*8. Khi gặp khổ đau con bất nhẫn,  
Coi như tai họa Chúa phạt con,  
Xin Mẹ ủi an nâng đỡ giúp,  
Để con vui đón phúc Chúa ban.*

*9. Mẹ như tảng mật ong ngọt ngọt,  
Ướp hôn con cho trọn cuộc đời,  
Sông yêu mến Chúa muôn người thế,  
Đợi ngày về thẳng tiến Thiên Cung.*

\*\*\*

## 5- MẸ RU CON

1. *Mặt trời ngả bóng trên nương lúa,*

*Vâng nghe ai ru hát trẻ thơ,*

*Con ơi con ngủ cho ngon,*

*Mai sau con lớn nên khôn, nên người.*

2. *Con lên Thánh Điện nhà Thiên Chúa,*

*Con hát con mừng Nữ Vương Trời,*

*Mẹ sinh Chúa Cả Vua Trời,*

*Quản cai vũ trụ muôn người thế gian.*

3. *Con ca tụng Chúa Vua vũ trụ,*

*Người quản cai hoàn vũ khắp nơi,*

*Trên trời, dưới đất, biển khơi,*

*Muôn người vạn vật bâu trời thanh không.*

4. *Con ơi hãy nhớ điều này nhá,*

*Ma-ri, Mẹ rất thánh của con,*

*Mẹ yêu tất cả chúng con,*

*Mẹ mong con lớn, con khôn giúp đời.*

5. *Những ai gặp khổ đau cuộc sống,*

*Mẹ giúp cho người đó vượt qua,*

*Sống vui thanh thản bằng an,  
Tập tành nhân đức tiến thăng nước trời.*

*6. Ai sống chốn cô đơn buồn chán,  
Coi đời khô lạnh ngán lòng người,  
Mẹ liền nâng đỡ cuộc đời,  
Để cho họ sống vui đời nguyện xin.*

*7. Khi Mẹ thấy con kiêu căng quá,  
Khinh đời, chê Chúa chán câu kinh,  
Mẹ liền cầu Chúa nhân lành,  
Ban ơn đổi mới tâm tình hồn con.*

*8. Con ơi, ngủ cho say ngon giấc,  
Để con mau tiến phát thành người,  
Mưu cầu lợi ích cho đời,  
Giúp làng ngõ xóm đổi đời văn minh.*

*9. Nay con hãy ngủ đừng thức giấc,  
Đất nước đang chờ sáng tươi hơn,  
Mong con lãnh đạo muôn người,  
Dẫn đưa đất nước sáng ngời quang vinh.*

\*\*\*

## 6- THÁNG HOA MẸ

Tháng năm dâng kính Mẹ hiền,  
Lòng con rạo rực đúng kề bên song,  
Bầu trời cảnh vật sáng trong,  
Trăm hoa đua sắc kính tôn Mẹ lành,  
Hoa hồng, hoa tím, hoa lan,  
Hoa huệ, thược dược tràn lan khắp vườn.  
Hương thơm ngào ngạt khắp trời,  
Chúng con dâng Mẹ muôn lời ngợi khen.  
Cùng dâng lên Mẹ hoa sen,  
Hương dương, cẩm chướng ca khen Mẹ lành.  
Tháng hoa biểu lộ lòng thành,  
Muôn người khắp xứ đồng thanh hướng về,  
Kính dâng Mẹ thánh dịu hiền,  
Để ai nấy rõ nỗi niềm mến yêu.  
Kính dâng Mẹ thánh yêu kiều,  
Tâm tình, ý muốn say yêu mẫu hiền.  
Nhiều người dâng bó hoa thiêng,  
Hy sinh chịu khổ tersedn kính tôn.  
Có người dâng bệnh đau luôn,  
Khổ đau phẫn xác tersedn lòng tri ân.  
Con xin tiến Mẹ hoa tâm,  
Lòng thành trong trắng không mang tội trần.

*Sau cùng là lăng kim ngân,  
Với ba nhân đức con hằng tập luôn.  
Mến yêu tin cậy hết lòng,  
Thiết tha yêu Chúa đồng bào của con.*

\* \* \*

*Mẹ ơi đẹp quá muôn bông,  
Muôn màu sắc sỡ tô son thắm nồng.  
Nhưng sao dám sánh Mẹ con,  
Mỹ nhân kiệt tác Hóa Công tạo thành.  
Mẹ là Bà Chúa muôn hoa,  
Hương tình nhân ái tỏa lan muôn người.  
Chúng con phủ phục dâng lời,  
Tạ ơn Thiên Chúa, Mẹ Người cao sang.*

## 7- TRƯỚC NHAN MẸ

*Trước nhan Mẹ rất mỹ miều,  
Hào quang rực sáng mõm triều sao thiên,  
Hồn con ngây ngất hướng lên,  
Thế gian con bỏ không thèm ước ao.  
Trán Mẹ lấp lánh ngàn sao,  
Phá tan u tối muốn trào hồn con.*

*Con xin tận hiến hồn con,  
Với toàn thân xác kính tôn Mẹ hiền.*

\* \* \*

*Sóng bên Mẹ thánh dịu hiền,  
No say tình mến Mẹ truyền sang con,  
Ánh nhìn mắt Mẹ trên con,  
Muốn như thu hút hồn con bất toàn,  
Kéo con ra khỏi xa hoa,  
Trở về nèo chính hân hoan nghĩa tình,  
Sóng cùng Mẹ Chúa thiêng đình,  
Cuộc đời trong sáng đậm tình yêu thương.*

\* \* \*

*Con nhìn ngắm Mẹ yêu đương,  
Ước mong Mẹ giúp vượt đường thế gian.  
Cuộc đời bao nỗi gian nan,  
Quỷ ma rình rập bẫy giăng chấn đường.  
Lại còn hào nhoáng trân đời,  
Tình, tiền hấp dẫn hại đời chúng con.  
Biết bao vẻ đẹp ru con,  
Hình như muốn khiến hồn con ngã lòng,  
Bước theo bóng dáng nhan hồng,  
Tràn lan khắp chốn làng thôn thị thành.*

Kính xin Mẹ giúp ban ân,  
Để con vươn tới sống lành thánh thiêng,  
Bỏ qua thế giới kim tiền,  
Về nơi nương náu Chúa trên cõi trời,  
Hằng ngày ca tụng Chúa Trời,  
Vui đời thánh hiến trọn đời mến Cha.

## 8- MARIA TRINH VƯƠNG THƯƠNG XÓT

1. *Ma-rí, Mẹ sinh Vua vũ trụ,  
Giê-su Con Mẹ vũ hoàn quân vương,  
Người là Vua của tình thương,  
Mẹ là Hoàng Hậu mến thương mọi người.*
2. *Con là Chúa, Mẹ là Thái Hậu,  
Chúa ban quyền Thái Hậu bao la,  
Trên trời, dưới đất muôn dân,  
Con Vua, Thái Hậu, thần dân nước trời.*
3. *Mẹ sinh Chúa hãy còn trinh khiết,  
Đức Đồng Trinh của Mẹ vẹn toàn,  
Tôi trần Mẹ chẳng có mang,  
Toàn thân trong trắng ngọc ngà kém xa.*

4. Nữ Vương trí khôn Người chói sáng,  
Thông minh mau hiểu chẳng ai bằng,  
Lẽ trời, bản tính vũ hoàn,  
Mẹ liền thấu hiểu rõ ràng chi li.

5. Nữ Vương ủi an muôn người thế,  
Tình người đầy ắp mến thế nhân,  
Muốn ban ơn thánh đỡ nâng,  
Những người cần đến xin ân thánh này.

6. Nữ Vương rất thánh Người công chính,  
Nơi Người không có chút gian manh,  
Luôn luôn ngay chính thật thà,  
Ta nên tin thác cầu van với Người.

7. Đức Thánh Nữ Vương khôn ngoan lấm,  
Người làm nhiều việc rất quý tôn,  
Hợp cùng ý Chúa quan phòng,  
Không sai mục đích cội nguồn của Cha.

8. Nữ Vương có tài cao phép tắc,  
Dẫn bao người khác biết ăn năn,  
Bỏ đảng tội lỗi quyết chữa,  
Trở về Thiên Chúa làm hòa với Cha.

9. Nữ Vương có quyền trên trời đất,  
Chúa trao quyền rất thánh Mẹ ta,  
Cầu bầu bênh đỡ tội nhân,  
Xin Cha thương giúp phàm nhân lỗi lầm.

10. Hỡi dân Nước Chúa ta quý mến,  
Chúng ta sung sướng hiến ca vang,  
Chúa ban Thái Hậu chúng ta,  
Vô cùng cao quý Nữ Hoàng cao sang.

11. Người bầu cử cho ta trước Chúa,  
Người đỡ nâng dân Chúa mọn hèn,  
Để Cha thương đoái người hiền,  
Nghèo hèn túng quẫn ơn trên hộ phù.

12. Chúng ta hãy đến cùng Bà Chúa,  
Để Người nâng đỡ giáng phúc ta,  
Giúp ta sống tốt sống lành,  
Xứng danh Con Chúa quyền năng trên trời.

## 9 – TÌNH MẸ MÙA XUÂN

Mẹ ơi sắp hết mùa đông,  
Đông tàn xuân tới muôn hoa tưng bừng.  
Lòng con khấp khởi vui mừng,  
Hương về Mẹ Thánh hợp cùng muôn hoa.  
Hồng hường khoe sắc tỏa lan,  
Hoa vàng, hoa tím, hoa lan thắm nồng.  
Hương hoa quyện với tình nồng,  
Tim con rạo rực tâm hồn bồng bay.  
Ngược nhìn ngắm Mẹ lòng say,  
Mẹ yêu con quá chẳng hay lỗi lầm.  
Lòng Mẹ như biển bao la,  
Đây lòng nhân ái con dân Chúa Trời.  
Mẹ yêu hết cả mọi người,  
Áu nhi già trẻ sống đời bé thơ.  
Mẫu tâm mở rộng tình thương,  
Lâm đường lạc lối Mẹ nương gọi về.  
Sa cơ lỡ bước bến mê,  
Mẹ lay thức tỉnh đưa về tình Cha.  
Mẹ như cánh cửa thiên đàng,  
Mở toang chờ đón muôn ngàn tội nhân.  
Trở về cải quá tự Tân,  
Đổi đời đổi nết thánh nhân nước Trời.  
Mẹ như tầu lớn cứu người,  
Sa cơ chìm đắm tội đời khó tha.

*Mẹ như trăng sáng đêm rằm,  
Chiếu soi u tối trần gian lối lầm.  
Mẹ như đèn thánh kính dâng,  
Muôn dân con Cháu từ xa tiến về.  
Họ ca tụng Chúa ngày đêm,  
Khấn xin Mẹ Chúa bằng yên tâm hồn.  
Mẹ như đồng lúa ngát thơm,  
Rung rinh gọn sóng nàng hương ngon lành.  
Mẹ như sương nhỏ đầu cành,  
Nhẹ rời tí tách ơn lành Trời cao.  
Mẹ như sóng biển rì rào,  
Giúp con tỉnh thức vươn cao cõi trời.  
Ôi lòng Mẹ thật tuyệt vời,  
Muôn hoa nhân đức sáng ngời mọi nơi.*

\*\*\*

### III. THƯ THÁNH TAĐÊÔ TÔNG ĐỒ

*Thánh Giu-đa Tadêô Tông đồ là em Thánh Giacôbê hậu, hai anh em con ông Alphê. Ông Alphê là anh ruột của Thánh Giuse Bạn trăm năm của Đức Maria*

## 1 – LỜI MỜI ĐẦU ( Gđ 1-2)

*Giu – đa tôi tớ Giê – su,  
Có em gia – cô, Giôsê họ hàng.  
Gửi lời thăm hỏi quý nhân,  
Những người được chọn đón ân Chúa nhiều.  
Anh em được Chúa yêu nhiều,  
Hãy luôn giữ vững trọn điều tin yêu.  
Chúc anh đầy ắp tình yêu,  
Bình an thương xót xuống nhiều trên anh.*

## 2 – LÝ DO VIẾT THƯ (Gđ 3-4)

*Anh em quý mến biết bao,  
Viết thư tôi đã ước ao nhiều lần.  
Nói về Thiên Chúa giáng trần,  
Trở nên người thế ở gần chúng ta.  
Nhưng chưa có dịp viết ra,  
Này đà có dịp viết ra gửi luôn.  
Anh em tin vững cội nguồn,  
Niềm tin đón nhận đã luôn sẵn sàng.  
Lạ thay có những “ sói lang ”  
Những người đã bị án mang rõ ràng.  
Sống vô đạo đức ngang tàng,  
Chúng vào quấy phá con dân Chúa Trời.  
Chúa ban ơn thánh tuyệt vời,*

*Chúng khinh ơn sủng Chúa Trời ban cho.  
Sống đời dâm đãng bạo thô,  
Chối từ Đức Chúa Ki – tô giáng trần.  
Chúa là Chúa Tể dân ta,  
Chúa Con cao cả trị dân của người.*

### 3 – CÁC THẦY DÂY GIẢ HIỆU HÌNH PHẠT DÀNH CHO CHÚNG

(Gđ 5-7)

*Anh em đã biết cả rồi,  
Nhưng tôi muốn nhắc kéo thời lỡ quên.  
Vua Ai trị nước chuyên quyền,  
Dân ta cực khổ than phiền lâu năm.  
Chúa thương giải thoát dân ta,  
Thoát tay độc ác Pha – ra trị vì.  
Đường vè những kẻ chai lì,  
Chúa Trời giết hết khi đi trên rìng.  
Thiên thần cũng sống lung khùng,  
Chẳng lo những việc Chúa từng định cho.  
Nên người dùng xích xiết vô,  
Giam trong tăm tối để chờ phán công.  
So –đom, Gô – mố thông đồng,  
Phạm bao tội ác thông đồng thành quanh.  
Tà dâm đồng tính gian manh,  
Chúa cho lửa đốt tan tành làm gương*

## 4 – HỌ NÓI LỘNG NGÔN

(Gđ 8- 10)

*Hỡi người mê sảng quá đà,  
Người làm thân xác xấu xa bẽ bàng.  
Người khinh Chúa Thánh quyền năng,  
Nói điều phạm đến uy nhan Chúa Trời.  
  
Các người với qui tranh lời,  
Nói về phát sáng nơi người Moi – sê.  
Thiên thần tổng lãnh Mi – kê,  
Cũng không giám nói lời phê phiền sâu.  
  
Nhưng Ngài chỉ nói một câu :  
“ Xin trời phạt chúng xứng khêu việc làm ”.  
Chúng không biết việc chúng làm,  
Nhưng nhiều lời xấu thói phàm tự nhiên.  
Những điều chúng thấy làm liền,  
Lại là những cớ phạm thiên nặng nề.*

## 5 – CHÚNG LÀ NHỮNG KẺ GIAN TRÁ

(Gđ 11- 16)

*Những người ăn nói điêu ngoa,  
Nói năng phê phán ba hoa mọi người.  
Pha mìn mìn mọi việc trên đồi,*

*Đắp xây chǎng có phá nơi cộng đoàn.  
Họ đi phải lối bất toàn,  
Ca – in xưa đã đi vào đường dây.  
Bin – am Co- rắc khốn thay,  
Chúa Trời phạt chúng phanh thây trên rìeng.  
Moi – sê chúng chống không ngừng,  
Làm ông thực hiện nửa chừng việc chung.  
Chúng làm bùa tiệc thiết chung,  
Để tăng thân ái và cùng hoan ca.  
Rượu vào ăn nói bất hòa,  
Ăn no chè chén phát ra lời khùng.  
Chúng là mây nổi không trung,  
Bay theo gió thoổi không cung nước nguôn.  
Họ là cây cối mùa đông,  
Chǎng cho trái chín nuôi công dân trời.  
Họ là sóng biển tung hơi.  
Xã bay bợt biển thổi hôi cộng đoàn,  
Họ như những vị sao sa,  
Rơi vào tăm tối xấu xa muôn đời.  
Ông E-nóc, tổ phụ người,  
Cháu con thứ bảy sau đời A-dam.  
Nói lời tuyên sấm trước dân:  
“Chúa ta đến giữa muôn vàn Thiên binh.  
Để ra án phạt chúng sinh,  
Những quân vô lại sống tình vô luân.  
Những lời hồn xược bất tuân,*

*Phạm nơi Chúa Thượng chí nhân trên trời.*

*Chúng là những kẻ nhiều lời,*

*Kêu ca lảm bẩm phát lời huênh hoang.*

*Ý đồ nịnh hót vênh vang,*

*Mưu danh trực lợi hoang mang mọi người”.*

## 6 – LỜI KHUYÊN TÍN HỮU

(Gđ 17 – 19)

*Anh em trong Chúa Ki – tô,*

*Tôi yêu, quý mến hoan hô vang rền.*

*Anh em nhớ lại lời khuyên,*

*Môn đồ của Chúa đã khuyên trước rằng:*

*“Vào kỳ tận cuối thời gian,*

*Nhiều người ngạo mạn sống ham dục tình.*

*Họ là những kẻ giả hình,*

*Sống gây chia rẽ phá tình anh em.*

*Họ vui cuộc sống tự nhiên,*

*Không tin Thần Khí linh thiêng trong lòng”.*



## 7 – NHIỆM VỤ ĐỨC ÁI (Gđ 20-23)

*Anh em rất mến chân thành,  
Hãy xây Đức ái trên nhà Đức tin.  
Hãy cầu nguyện với Thánh Linh,  
Sống luôn với Chúa trong tinh thần Người.  
Luôn luôn chờ đón tình thương,  
Phát nguồn nơi Chúa yêu thương muôn đời.  
Những người do dự cuộc đời,  
Ước mong họ thoát lửa trời đốt thiêu.  
Những người mà sống nghiêng siêu,  
Coi chừng tránh né kẻo tiêu cuộc đời.  
Áo trao phép rửa trắng ngòi,  
Họ làm ô uế cả nơi xác hôn.*

## 8 – VINH TUNG CA (Gđ 24-25)

*Kính dâng Thiên Chúa quyền cao,  
Xin Người gìn giữ để sao tinh tuyễn.  
Đón ngày hoan lạc Chúa khuyên,  
Kính dâng Thiên Chúa uy quyền độc tôn.  
Nhời Người cứu chuộc chúng con,  
Giê-su cứu Chúa ban nguồn ơn thiêng.  
Kính dâng Thiên Chúa chí thiêng,  
Oai phong, sức mạnh, quyền riêng tuyệt vời.  
Từ nay cho đến muôn đời. Amen.*



# **MỤC LỤC**

LỜI NÓI ĐẦU.....	1
<i>Phần I</i>	
DỌN ĐƯỜNG CHO ĐỨC GIÊ-SU.....	11
1- Gio-an Tẩy Giả rao giảng ( Mc 1,1-8)	
2- Đức Giê-su chịu phép rửa và chịu cám dỗ (Mc 1,9-13)	
<i>Phần II</i>	
MÂU NHIỆM ĐẤNG MÊ-SI-A .....	14
<i>Chương I</i>	
ĐỨC GIÊ-SU VÀ DÂN CHÚNG.....	14
1- Hoạt động rao giảng của Chúa và gọi các môn đệ đầu tiên (Mc 1,14-20)	
2- Một ngày ở Ca-pha-na-um (Mc 1,21- 45)	
3- Năm cuộc tranh luận (Mc 2,1-28) và (Mc 3,1-6)	

*Chương II*

ĐỨC GIÊ-SU VÀ NGƯỜI THÂN THUỘC.....26

- 1- Chúa chữa bệnh và trừ tà, lập nhóm  
mười hai (Mc 3,7-35)
- 2- Các dụ ngôn (Mc 4,1-34)
- 3- Ba phép lạ lớn (Mc 4,35-41) và (Mc 5,1-  
43)
- 4- Kết luận: dân Na-gia-rét không nhận  
Đức Giê-su (Mc 6,1-6)

*Chương III*

ĐỨC GIÊ-SU VÀ CÁC MÔN ĐỆ .....40

- 1- Chúa rao giảng, các môn đệ được sai đi  
và trở về (Mc 6, 7-13)
- 2- Mối lo của Hê-rô-đê và cái chết của  
ông Gio-an Tẩy Giả (Mc 6,14-29)
- 3- Phép lạ bánh hóa nhiều lần nhất,  
các phép lạ và mấy cuộc tranh luận  
(Mc 6,30-56) và (Mc 7,1-37)
- 4- Phép lạ bánh hóa nhiều lần 2 (Mc 8,1-10)
- 5- Tranh luận với người Pha-ri-siêu  
(Mc 8,11-13)
- 6- Dạy dỗ các môn đệ (Mc 8,14-21)

7- Chữa người mù (Mc 8,22-26)

8- Kết luận: lời tuyên xưng đức tin của ông Phê-rô (Mc 8,27-30)

*Phần III*

**MÂU NHIỆM CON NGƯỜI..... 56**

*Chương 1*

**CON ĐƯỜNG CỦA CON NGƯỜI ..... 56**

1- Báo trước cuộc thương khó và phục sinh

lần nhất (Mc 8,31-33) và (Mc 9,1)

2- Đức Giê-su biến đổi hình dạng và ông  
Ê-li-a (Mc 9,2-13)

3- Đức Giê-su chữa người động kinh  
(Mc 9,14-29)

4- Loan báo cuộc thương khó và phục sinh  
lần hai (Mc 9,30-32)

5- Giáo huấn về phục vụ (Mc 9,33-50)

6- Việc ly dị (Mc 10,1-12)

7- Các trẻ em (Mc 10,13-16)

8- Cửa cải (Mc 10,17-27)

9- Phân thưởng (Mc 10,28-31)

10- Loan báo cuộc thương khó và phục sinh  
lần 3 (Mc 10,32-34)

11- Hai người con ông Dê-bê-đê (Mc 10,35-  
45)

12- Người mù ở Giê-ri -cô (Mc 10, 46-52)

*Chương II*

PHÁN XÉT GIÊ-RU-SA-LEM ..... 73

1- Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem (Mc11, 1-14)

2- Đức Giê-su đuổi kẻ buôn bán khỏi đền thờ  
(Mc 11,15-19)

3- Cây vả bị rửa (Mc 11,20-26)

4- Tranh luận về quyền của Đức Giê-su  
(Mc 11,27-33)

5- Dụ ngôn tá điền sát nhân (Mc 12,1-12)

6- Ba cuộc tranh luận (Mc 12,13-44)

7- Ngày Giê-ru-sa-lem tàn phá và ngày tận thế  
(Mc 13,1-37)

*Chương III*

CUỘC THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH ..... 91

1- Xức dầu thơm ở Bê-ta-ni-a (Mc 14,1-11)

2- Tiệc ly và cầu nguyện tại Ghết-sê-ma-ni  
(Mc 14-12-42)

3- Đức Giê-su bị bắt (Mc 14,43-52)

4- Đức Giê-su bị người Do thái kết án  
(Mc 14,53-72)

- 5- Đức Giê-su bị người ngoại kết án  
(Mc 15,1-20)
- 6- Đức Giê-su chịu đóng đinh vào thập giá  
(Mc 15,21-41)
- 7- Đức Giê-su được mai táng (Mc 15,42-47)
- 8- Lời bạt: mồ trống (Mc 16,1-8)
- 9- Phụ trương: các lần Đức Giê-su hiện ra  
(Mc 16,9-20)

*Phụ Thêm*

ĐỨC MARIA TRONG TIN MỪNG ..... 111

Mục lục..... 134



## TIN MỪNG THEO THÁNH MÁC-CÔ

*Diễn thuyết*

*Chịu trách nhiệm xuất bản: Quang Thắng*

*Biên tập nội dung: Hà Linh*

*Sửa bản in: Minh Thư*

*Bìa: Lian, Yphan*

*In 1000 bản khổ 14x20cm tại Cty CPTM*

*Nhật Nam 006 lô F CCKCN Tân Bình, Tân Phú  
TP.HCM*

*Số ĐK kế hoạch xuất bản:*

*658-2011/CXB/26/PĐ*

*Cục xuất bản ký ngày 27/06/2011*

*In xong và nộp lưu chiểu tháng 08/2011*

